



Tạp chí

Làng nghệ Việt Nam

Năm thứ 12

ISSN 2734 9810

CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG HIỆP HỘI LÀNG NGHỆ VIỆT NAM - TIẾNG NÓI CỦA CÁC LÀNG NGHỀ, NGHỆ NHÂN CẢ NƯỚC

langngheviet.com.vn

**CHÀO MỪNG 60 NĂM NGÀY THÀNH LẬP
TỈNH QUẢNG NINH
(30/10/1963 - 30/10/2023)**



Số 42+43

576 (176)

2023

Khỏe mạnh tự nhiên

Vị ngon thật đỉnh



MUA 8 TẶNG 1

Thời gian: đến hết 30/11 hoặc đến khi hết quà tặng
Thông tin chi tiết xem tại www.thmilk.vn



Trong số này

4 **Bác Hồ mong tỉnh Quảng Ninh trở thành tỉnh giàu đẹp**

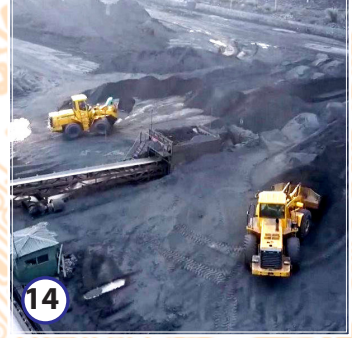
6 **QUẢNG NINH KHƠI DẬY VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA, TẠO NGUỒN LỰC ĐỂ PHÁT TRIỂN**

11 **QUẢNG NINH: Chính sách hỗ trợ phát triển làng nghề và sản phẩm OCOP**

14 **Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam ngày càng phát triển, góp phần xây dựng Quảng Ninh giàu đẹp**

16 **Thị xã Đông Triều phát triển OCOP bền vững**

35 **Thành phố Hạ Long không còn hộ nghèo**



Tổng Biên tập: Nhà báo **Nguyễn Văn Vũ**
HỘI ĐỒNG CỐ VẤN:

- Chủ tịch Hiệp hội LNVN Lưu Duy Dân
- CGCC Vũ Quốc Tuấn
- CGCC Phạm Chi Lan
- GS - TSKH Nguyễn Văn Thâm
- GS-TSKH Lê Hồng Lý
- GS - TS Nguyễn Văn Nội
- PGS- TS Đỗ Quang Huy
- PGS - TS Nguyễn Xuân Huân
- TS. Nguyễn Như Chính

Thư ký Tòa soạn: Nhà báo **Đài Thanh** * Họ tên: **Doãn Ngọc**

Tòa soạn: Tầng 2 - Số 46 phố Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

ĐT: 024.3869.2173 * Fax: 024.3869.2174

Email: tapchilangnghevietnam@gmail.com

Website: langngheviet.com.vn

Văn phòng đại diện Đông Bắc bộ tại Quảng Ninh

Địa chỉ: số nhà 314 tổ 10 khu 5, phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Hotline: 0916847568 | Email: hungtclangnghe@gmail.com

Văn phòng đại diện tại Hải Phòng

Địa chỉ: Số 6/114 Chùa Hàng, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, Tp Hải Phòng

Văn phòng đại diện tại miền Trung tại TP. Đà Nẵng

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Dầu Khí, số 2 đường 30-4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Email: tapchilnvn.mttn@gmail.com | Hotline: ĐT: 0921888866

Văn phòng Đại diện miền Nam tại TP.HCM

Địa chỉ: A4.09, Tầng 4, Tòa nhà Sky Center, số 5B Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, TP.HCM

Email: vpmn.langngheviet@gmail.com Hotline: 0975874949

*Giấy phép hoạt động báo chí: Số 79/GP-Bộ TTTT cấp ngày 27/2/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông

In tại: Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc.



<https://langngheviet.com.vn/>

<https://ocopvietnam.com.vn/>

Phát hành thứ 6 hàng tuần trên toàn quốc

Giá: **25.000 đồng**

Ảnh bìa 1: Hòn Trống Mái hay còn gọi là hòn Gà Chọi là biểu tượng cho du lịch Hạ Long, Quảng Ninh.

Bác Hồ mong tỉnh Quảng Ninh trở thành tỉnh giàu đẹp

Hoàng Mai

"Than ở Vùng mỏ vào loại tốt của thế giới. Biển ở Vùng mỏ vào loại kỳ quan của loài người. Các chủ phải làm than cho tốt". Câu nói của Bác thể hiện rất rõ cái giàu, cái đẹp của mảnh đất địa đầu Đông Bắc của Tổ quốc Việt Nam.

Là một tỉnh có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, có tiềm năng kinh tế đa dạng, đặc biệt than đá là nguồn tài nguyên quý - "Vàng đen của Tổ quốc" chiếm 90% sản lượng than khai thác trong toàn quốc, chất lượng vào loại tốt trên thế giới. Từ lâu Quảng Ninh đã trở thành khu công nghiệp lớn của cả nước ta, đi cùng với công nghiệp than. Nơi đây cũng là một trong những cái nôi của giai cấp công nhân Việt Nam. Ngoài ra, rừng, biển cũng có những tài nguyên phong phú, nguồn lợi lớn về thủy, hải sản có giá trị xuất khẩu cao.

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH ĐÃ DÀNH CHO TỈNH QUẢNG NINH TÌNH CẢM ĐẶC BIỆT

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành cho nhân dân tỉnh Quảng Ninh và thợ mỏ một tình cảm đặc biệt. Nhìn lại, từ năm 1945 đến năm 1965, ít nhất đã có 9 lần Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm tỉnh Quảng Ninh, động viên, căn dặn cán bộ, công nhân ngành than, nhân dân, học sinh, bộ đội... Bác cũng còn nhiều lần gửi thư, điện khen ngợi, hỏi thăm Đảng bộ chính quyền và nhân dân các dân tộc toàn tỉnh.

Ngay lần về thăm Hồng Quảng lần đầu vào năm 1957, Người đã khẳng định: Nói đến Hồng Quảng chủ yếu là nói đến xí nghiệp, là mỏ than, là giai cấp công nhân, cho nên trước hết tôi nói với anh chị em công nhân.

Lần nào về thăm Vùng mỏ, Bác Hồ cũng nhắc nhở đồng bào, chiến



Bác Hồ về thăm Quảng Ninh vào ngày 4/10/1957.

Nhân dân thị xã Hồng Gai (nay là thành phố Hạ Long) họp mít tinh mừng đón Bác.

sĩ, công nhân đoàn kết, thi đua lao động sản xuất, xây dựng vùng mỏ vững mạnh, giàu đẹp. Phong trào thi đua sản xuất của ngành than luôn được Bác đặc biệt quan tâm, động viên. Đặc biệt, ngày 15/11/1968, tại cuộc gặp Đoàn đại biểu về gặp Bác tại Phủ Chủ tịch. Bác căn dặn: "Ngành sản xuất than cũng như quân đội đánh giặc. Toàn thể công nhân và cán bộ phải có nhiệt tình cách mạng và tinh thần yêu nước rất cao, ý chí quyết đánh, quyết thắng rất vững, phải đoàn kết nhất trí, vượt mọi khó khăn vào một mục đích chung là sản xuất thật nhiều than cho Tổ quốc".

Những lời dạy trân quý của Người đến nay vẫn còn vẹn nguyên giá trị với lớp lớp các thế hệ thợ mỏ. Đáp lại sự quan tâm của Người, cán bộ và công nhân ngành than luôn khắc cốt ghi tâm và thực hiện tốt lời dạy của Bác, luôn nỗ lực phấn đấu và đã giành được nhiều thành tích trong sản xuất và chiến đấu, góp phần to lớn vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Các đơn vị của tập đoàn không ngừng đầu tư công nghệ, máy móc hiện đại để mở rộng sản xuất, nâng cao sản lượng khai

thác, thực hiện đúng như lời Bác dạy: "Sản xuất thật nhiều than cho Tổ quốc".

Bác nói "Người ta thường gọi than là "vàng đen". Nó rất cần thiết cho công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp, vận tải, quốc phòng và đời sống nhân dân" và "Ngành sản xuất than cũng như quân đội đánh giặc. Toàn thể công nhân và cán bộ phải có nhiệt tình cách mạng và tinh thần yêu nước rất cao, ý chí quyết đánh quyết thắng rất vững, phải đoàn kết nhất trí, phải có đầy đủ ý thức làm chủ nước nhà, làm chủ xí nghiệp, vượt khó khăn, nhằm tạo một mục đích chung là sản xuất thật nhiều than cho Tổ quốc"...

Thực hiện lời dạy của Người, lớp lớp các thế hệ thợ mỏ đã luôn hăng hái thi đua trong chiến đấu, trong lao động sản xuất với tinh thần "sản xuất than cũng như quân đội đánh giặc", lập nên những kỳ tích, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc theo con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn.

Là một địa danh có truyền thống lịch sử, văn hóa lâu đời lại được thiên nhiên ưu đãi ban tặng "vàng xanh" là kỳ quan thiên nhiên

► thế giới và “vàng đen” trong lòng đất, Quảng Ninh có nhiều ưu thế để phát triển kinh tế và du lịch. Tuy nhiên, nguồn tài nguyên quý nhất, vô tận nhất vẫn là con người.

Trong lần về thăm công trường Đèo Nai, Cẩm Phả, Người nhấn mạnh: Một công nhân bất kỳ nam hay nữ đều rất quý báu, chẳng những quý cho gia đình các cô, các chú mà còn quý cho Đảng, Chính phủ và nhân dân nữa. Nếu để xảy ra tai nạn là thiệt chung cho bản thân, gia đình, cho Đảng, Chính phủ và nhân dân. Người bị nạn không đi làm được, gia đình sẽ gặp khó khăn, sức lao động của nhân dân do vậy cũng kém sút. Vì thế chúng ta phải hết sức bảo vệ an toàn lao động, bảo vệ tính mạng người công nhân.

Những kỷ niệm sâu sắc về Chủ tịch Hồ Chí Minh với đất và người Quảng Ninh chính là động lực tinh thần to lớn để Quảng Ninh tiếp tục có bước tiến đột phá, quyết tâm đổi mới, xây dựng tỉnh giàu mạnh.

QUẢNG NINH THỰC HIỆN LỜI DẶN CỦA NGƯỜI

Để thực hiện lời dặn của Người về việc xây dựng Quảng Ninh thành một tỉnh giàu mạnh, Quảng Ninh cần đẩy mạnh hơn nữa sự chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế, đổi mới hệ thống chính trị, phát triển văn hóa, du lịch. Tất cả các công việc đó có thành công hay không, đều do nhân tố con người, do công tác cán bộ quyết định.

Bước vào sự nghiệp đổi mới, Quảng Ninh đã có bước phát triển vượt trội về các mặt so với mục tiêu chung của cả nước để ra; chính trị ổn định, an ninh quốc phòng được giữ vững; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thu được kết quả quan trọng; hệ thống chính trị ngày một vững mạnh, đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Các tiềm năng, thế mạnh của Quảng Ninh đã và đang được đầu tư, đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội



Một góc TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

trên các lĩnh vực. Đời sống nhân dân đã có bước cải thiện rõ rệt, các vấn đề xã hội đã có những bước tiến đáng kể. Ngày nay, Quảng Ninh với chiến lược phát triển của một vùng trọng điểm kinh tế phía Bắc, trong thời kỳ mới, sẽ mở ra nhiều triển vọng to lớn. Phấn đấu xây dựng Quảng Ninh thực sự trở thành một địa bàn động lực, phát triển năng động trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cơ bản trở thành một tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại.

Hướng tới chào mừng 60 năm Ngày thành lập tỉnh và kỷ niệm 55 năm Ngày Bác Hồ gặp công nhân ngành Than. Đảng ủy Than Quảng Ninh đã đăng ký 4 công trình gần biển chào mừng. Tính đến nay, đã có 2/4 công trình tổ chức gần biển gồm: Hệ thống điều khiển tập trung tuyến vận tải bằng tải trong lò từ mức -160m lên MB+24m khu Giáp Khẩu (Công ty Than Hòn Gai) và công trình Dự án Cơ giới hóa đồng bộ hạng nhẹ lò chợ ĐB-12-1C/V12-KĐB (Công ty Than Dương Huy). Dự kiến trong tháng 10/2023, sẽ tiếp tục gần biển 2 công trình còn lại, gồm: Dự án xây dựng, cung cấp, lắp đặt trạm biến áp 35/6kV mặt bằng +26m (Công ty Than Mạo Khê) và Dự án xưởng sàng công suất 2,5 triệu tấn than/năm tại mặt bằng

+200m (Công ty CP Than Hà Tu). Cùng với 4 công trình trên, trong chiến dịch thi đua lập thành tích chào 60 năm thành lập tỉnh, 100% đơn vị ngành Than thuộc TKV đều đăng ký thi đua đảm nhận nhiều công trình, phần việc khó cấp cơ sở.

Trong tầm nhìn đến năm 2030, xây dựng, phát triển Quảng Ninh là một trong những trung tâm phát triển năng động, toàn diện; trung tâm du lịch quốc tế, trung tâm kinh tế biển, cửa ngõ của Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước; đô thị phát triển bền vững theo mô hình tăng trưởng xanh, thích ứng với biến đổi khí hậu; GRDP bình quân đầu người đạt trên 15.000 USD (theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025). Thực hiện lời dạy của Bác Hồ kính yêu “xây dựng tỉnh Quảng Ninh trở thành một tỉnh giàu đẹp”.

“Bác mong tất cả các công nhân và cán bộ hãy cố gắng hơn nữa, đẩy mạnh ngành than trở thành một ngành gương mẫu cho các ngành kinh tế khác và tỉnh Quảng Ninh trở thành tỉnh giàu đẹp”. Đó là những lời trong bài nói chuyện của Bác khi về thăm, chúc tết cán bộ, chiến sĩ, công nhân và nhân dân các dân tộc Quảng Ninh ngày mồng 2 tết âm năm Ất Ty (02/02/1965).

QUẢNG NINH KHƠI DÂY VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA, TẠO NGUỒN LỰC ĐỂ PHÁT TRIỂN



Ông Cao Tường Huy
Quyền Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh.

CAO TƯỜNG HUY

Quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh

Với lợi thế là địa phương có tài nguyên thiên nhiên phong phú, có đủ địa hình đồng bằng, trung du, đồi núi, biển, biên giới và hải đảo, tỉnh Quảng Ninh luôn xác định xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh có vai trò quan trọng và đặc biệt cấp thiết, mang ý nghĩa chiến lược lâu dài để góp phần phát triển nhanh và bền vững, đưa Quảng Ninh trở thành “nơi cần đến và nơi đáng sống”.

Nằm ở phía Đông Bắc của đồng bằng sông Hồng, tỉnh Quảng Ninh với diện tích đất liền hơn 6.100 km² và trên 6.000 km² mặt biển, dân số khoảng 1,34 triệu người, tài nguyên thiên nhiên phong phú, có đủ địa hình đồng bằng, trung du, đồi núi, biển, biên giới, hải đảo, được ví như “một Việt Nam thu nhỏ”, hội tụ đầy đủ những điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội. Có thể thấy, tỉnh Quảng Ninh có vị trí địa chiến lược quan trọng về chính trị, kinh tế, an ninh, quốc phòng; là một trong ba cực tăng trưởng (Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh) của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ; là địa phương duy nhất của cả nước có cả đường biên giới trên bộ và trên biển với nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, cửa ngõ giao thương quan trọng và sôi động của Việt Nam với ASEAN. Tỉnh Quảng Ninh giàu tiềm năng du lịch, có Vịnh Hạ Long là Di sản thiên nhiên thế giới và Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử, nơi phát sinh trường phái Trúc Lâm với Phật hoàng Trần Nhân Tông. Với nền văn hóa phong phú, Quảng Ninh là nơi hội tụ, giao thoa, thống

nhất trong đa dạng của nền văn minh sông Hồng. Người dân Quảng Ninh có truyền thống yêu nước, tinh thần bất khuất, kiên cường, “ki luật, đồng tâm”, là một trong những cái nôi của phong trào công nhân, nơi rèn luyện và giác ngộ ý thức giai cấp cho các chiến sĩ cách mạng kiên trung.

Trong những năm vừa qua, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã đoàn kết, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo bám sát nguyên tắc, phương thức lãnh đạo của Đảng và triển khai hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, đạt nhiều kết quả tích cực, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh toàn diện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự hỗ trợ của Trung ương và phát huy bản lĩnh, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần năng động, sáng tạo, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã tích cực chuyển đổi phương thức phát triển từ “nâu” sang “xanh”, đẩy mạnh thực hiện 3 đột phá chiến lược, đạt những thành tựu ấn tượng. GRDP tăng trưởng 2 con số trong 7 năm liên tiếp trong giai đoạn 2016 - 2022, trong đó, năm 2022 đạt 10,28%. Quy mô kinh tế tăng nhanh, hết năm 2022 ước đạt 269

nghìn tỷ đồng; GRDP bình quân đầu người đạt trên 8.200 USD, gấp đôi bình quân chung cả nước. Cùng với phát triển kinh tế, tỉnh Quảng Ninh đã quan tâm giải quyết tốt, hài hòa các vấn đề xã hội, đặc biệt trong phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh và công bằng, tiến bộ xã hội; nâng cao chất lượng đời sống nhân dân. Quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; hoạt động đối ngoại được đẩy mạnh.

Thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 9-6-2014, Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”, Kết luận số 76-KL/TW, ngày 4-6-2020, của Bộ Chính trị (khóa XII) “Về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW”, Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 9-3-2018, của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững”, đặc biệt Nghị quyết Đại hội XV của Đảng bộ tỉnh xác định “xây dựng nền văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh gắn với thu hẹp khoảng cách giàu nghèo” là một trong 3 khâu đột phá chiến lược. Thông qua đó, giành nhiều nguồn lực, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội để tập trung thực



hiện và đã đạt được kết quả quan trọng sau:

Một là, bảo tồn và phát triển văn hóa mang bản sắc của Quảng Ninh gắn với phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa được cấp ủy, chính quyền đặc biệt quan tâm. Tỉnh Quảng Ninh đã rà soát, khảo cổ, sưu tầm, khoanh vùng 638 di tích, trong đó có 6 di tích quốc gia đặc biệt; 58 di tích quốc gia; 92 di tích cấp tỉnh; 482 di tích được kiểm kê phân loại. Thực hiện trùng tu, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể đối với Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long, Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử, Khu di tích lịch sử nhà Trần tại Đông Triều, di tích đền Cửa Ông và nhiều di tích danh thắng khác trong toàn tỉnh, với nguồn kinh phí trên 4.000 tỷ đồng, chủ yếu bằng nguồn vốn xã hội hóa. Các di tích lịch sử được trùng tu, tôn tạo ngày càng đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng của nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân, du khách tìm hiểu lịch sử, văn hóa và con người Quảng Ninh.

Hiện nay, tỉnh Quảng Ninh đã và đang phối hợp chặt chẽ với tỉnh Hải Dương, tỉnh Bắc Giang triển khai lập hồ sơ khoa học "Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc" để nghị UNESCO công nhận Di sản thế giới, đưa Yên Tử trở thành địa danh nổi tiếng

toàn cầu, mở ra cơ hội lớn trong giao lưu, hội nhập, phát triển văn hóa, du lịch. Đồng thời, tích cực đẩy mạnh công tác lập hồ sơ công nhận Bảo vật quốc gia, đến nay tỉnh đã có 13 di vật được Thủ tướng Chính phủ công nhận Bảo vật quốc gia.

Quảng Ninh cũng là tỉnh đi đầu và sớm hoàn thành tổng kiểm kê 7 loại hình di sản văn hóa phi vật thể với 362 di sản, trên cơ sở giá trị đặc biệt, nổi trội, tỉnh Quảng Ninh đã chỉ đạo lập hồ sơ đề nghị và được công nhận 7 di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia; di sản Then - nghi lễ của người Tày Bình Liêu cùng với 10 tỉnh trong cả nước có di sản Then đã được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại.

Chú trọng phục dựng lại nhiều loại hình văn hóa dân gian tiêu biểu của từng địa phương, từng vùng, các làng nghề thủ công truyền thống, đặc biệt là văn hóa của các dân tộc thiểu số đã được phục dựng và phát huy giá trị, như Tục hát "đúm" trên biển làng chài Cửa Vạn; hát Nhà tơ, hát múa Cửa đình; lễ hội Cấp sắc của dân tộc Dao, lễ Đại phan của người Sán Dìu; lễ hội Xuống đồng; lễ hội Lồng Tồng... Trong đó, nhiều loại hình nghệ thuật dân tộc truyền thống đã trở thành sản phẩm văn hóa phục vụ khách du lịch, như hát chèo, múa rối truyền thống khu du lịch làng quê Yên Đức; Khu du lịch Quảng Ninh Gate (Đông Triều); hát Đối, hát Giao

duyên trên thuyền của cư dân làng chài Cửa Vạn (thành phố Hạ Long);

Hát Then của người Tày, hát Soóng Cọ của người Sán Chỉ (huyện Bình Liêu và Tiên Yên); Chương trình du lịch "Cốc Cốc đảo Hà Nam" cùng điệu hát Đúm ở đảo Hà Nam (thị xã Quảng Yên); Hát Nhà tơ, hát múa Cửa đình ở Vạn Ninh (thành phố Móng Cái)... Phục dựng nhiều thôn, làng, bản xây dựng, phát triển trở thành "bảo tàng sống" như Bản Dao Thanh Y, xã Bằng Cả, thành phố Hạ Long; Bản văn hóa người Dao, thôn Sơn Hải, xã Nam Sơn, huyện Ba Chẽ.

Các lễ hội truyền thống cũng dần được bảo tồn gắn với các trò chơi dân gian, các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong lễ hội. Đến nay, toàn tỉnh có 119 lễ hội, trong đó điển hình, như lễ hội Yên Tử, lễ hội đền Cửa Ông, lễ hội Tiên Công, lễ hội chùa Lô Âm, lễ hội đình Lục Nà, lễ hội đình Đầm Hà, lễ hội đình Làng Dạ, lễ hội đình Trà Cổ, lễ hội chùa Quỳnh Lâm, lễ hội chùa Cái Bầu, lễ hội chùa Ba Vàng, lễ hội đình Quan Lạn... Nhiều lễ hội mới được xây dựng thành sản phẩm văn hóa đặc sắc, vừa bảo tồn được di sản văn hóa, vừa tạo thành sản phẩm văn hóa đặc trưng, riêng có của tỉnh Quảng Ninh, như lễ hội Carnival, lễ hội hoa Anh đào - Mai vàng Yên Tử, lễ hội hoa Sỡ, lễ hội trà hoa Vàng...

Hai là, tập trung xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa lớn gắn với mô hình quản lý tự chủ và xây dựng đồng bộ hệ thống thiết chế văn hóa phục vụ nhân dân, phục vụ du khách.

Tỉnh Quảng Ninh đã quan tâm, dành nguồn lực để đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao; đến nay, đã có những công trình văn hóa cấp tỉnh đạt tiêu chuẩn quốc tế, như Bảo tàng - Thư viện - Cung Quy hoạch, Hội chợ và Triển lãm tỉnh, Cung văn hóa thiếu nhi, Công viên hoa Hạ Long, Quảng trường 30/10, Cột Đồng hồ Hạ Long, Cụm thông tin cổ động tại Mũi Sa Vĩ, Trung tâm thể thao Đông Bắc, Khu liên hợp thể thao tỉnh.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

Các thiết chế văn hóa cấp tỉnh đã dẫn dắt ứng tổ chức các hoạt động, sự kiện văn hóa, thể thao cấp quốc gia, quốc tế và khu vực như SEA Games 31, Liên hoan Xiếc quốc tế, Liên hoan các ban nhạc quốc tế... góp phần tạo nên hình ảnh của Quảng Ninh, khẳng định vị thế của một tỉnh phát triển mạnh và bền vững.

Cùng với sự đầu tư của tỉnh, cơ bản các địa phương trên địa bàn tỉnh đã quan tâm dành nguồn lực, từng bước thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện, tạo diện mạo mới trong phát triển hệ thống hạ tầng, không gian văn hóa ở các địa phương, bảo đảm phục vụ tổ chức các sự kiện quan trọng, các hoạt động phong trào văn hóa, thể thao trên địa bàn.

Đến nay, toàn tỉnh có 13/13 địa phương cấp huyện có Trung tâm Truyền thông và Văn hóa; có 2/12 Trung tâm Văn hóa Thể thao đạt chuẩn (Đông Triều, Cẩm Phả); có 10/13 sân bóng đá (1 sân Cẩm Phả đạt tiêu chuẩn); 61/177 địa phương cấp xã có nhà văn hóa (trong đó 43/61 nhà văn hóa đạt chuẩn); 87/177 xã thành lập Trung tâm Văn hóa Thể thao. Tổng kinh phí đầu tư xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa, xây dựng thiết chế văn hóa trong 5 năm qua (2018 - 2022) là 1.240.701

triệu đồng (trong đó, cấp huyện 723.475 triệu đồng, cấp xã 517.226 triệu đồng).

Ba là, đầu tư phát triển một số sản phẩm văn hóa, du lịch truyền thống và hiện đại tiềm năng.

Để phát huy tiềm năng, nhiều năm qua, tỉnh Quảng Ninh đã triển khai nhiều biện pháp, chú trọng chất lượng, có cơ chế, chính sách ưu tiên đầu tư phát triển du lịch theo hướng bền vững; thu hút các doanh nghiệp, các nhà đầu tư chiến lược đầu tư vào Quảng Ninh nhằm nâng cao năng lực sản xuất và sáng tạo các sản phẩm, dịch vụ văn hóa có chất lượng cao, nổi bật là chuỗi các hoạt động vui chơi, giải trí tại Công viên Sunworld Hạ Long, khu nghỉ dưỡng khoáng nóng tại thành phố Cẩm Phả; chuỗi các khách sạn, resort đẳng cấp quốc tế, sân golf; các trung tâm thương mại, cùng với nhiều tổ hợp công trình văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí. Tập trung xây dựng "thương hiệu" sản phẩm văn hóa (văn hóa bản sắc dân tộc và văn hóa ẩm thực), phát triển 456 sản phẩm OCOP "Một xã, phường một sản phẩm". Tổ chức nhiều hoạt động du lịch sinh thái gắn với tìm hiểu bản sắc văn hóa dân tộc và văn hóa ẩm thực với các làng nghề văn hóa thủ công truyền thống, như gốm sứ (thị xã Đông Triều), đan ngư cụ, đóng tàu vỏ gỗ (thị xã Quảng Yên), nuôi cấy ngọc trai (huyện Vân Đồn)...

Hình thành tuyến phố đi bộ tại một số địa phương (Móng Cái, Tiên Yên, Hải Hà, Hạ Long, Cô Tô,...) và khu vui chơi, giải trí riêng biệt dần từng bước góp phần phát triển một số sản phẩm văn hóa đặc trưng, thu hút sự quan tâm của đông đảo du khách đến với Quảng Ninh, từng bước phát triển thị trường sản phẩm và dịch vụ văn hóa.

Bốn là, đẩy mạnh phát triển văn học, nghệ thuật Quảng Ninh theo hướng khuyến khích, phát triển, thu hút tài năng.

Để khuyến khích, thu hút các tài năng văn hóa, nghệ thuật, thể thao, tỉnh Quảng Ninh ban hành "Quy hoạch phát triển sự nghiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020", Đề án "Xây dựng đội ngũ làm công tác văn học nghệ thuật tỉnh giai đoạn 2011 - 2015 định hướng 2020". Hằng năm, tỉnh Quảng Ninh tổ chức nhiều hoạt động nhằm phát hiện, bồi dưỡng tài năng về văn hóa, nghệ thuật (Hội thi giai điệu tuổi hồng, Họa mi vàng, Hội diễn nghệ thuật quần chúng...). Công tác xây dựng, phát triển hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Ninh được quan tâm, đến nay đã có 550 hội viên (năm 2018 có 537 hội viên) và trên 600 văn nghệ sĩ, trong đó, nhiều nghệ sĩ, nhà văn, nhà thơ, họa sĩ, nhạc sỹ, ca sĩ, diễn viên thành danh được công chúng cả nước mến mộ; hằng năm, các văn nghệ sĩ Quảng Ninh đã sáng tác thêm trên dưới 1.000 tác phẩm, có gần 300 tác phẩm, đầu sách được công bố, xuất bản. Toàn tỉnh có gần 2.000 câu lạc bộ văn nghệ, thể thao hoạt động tại nhà văn hóa xã, phường, thị trấn; thôn, làng, bản, khu phố, đóng góp vào phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao của tỉnh. Các câu lạc bộ tích cực tham gia các hoạt động hội thi, hội diễn các cấp tổ chức thường niên ở 3 cấp xã, huyện và tỉnh. Thông qua đó nổi lên nhiều hạt nhân, đóng góp cho phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao của tỉnh.



Tuần Văn hóa - Thể thao các dân tộc vùng Đông Bắc tỉnh Quảng Ninh truyền tải thông điệp về một vùng đất giàu bản sắc văn hóa. Ảnh: Xuân Hòa

► Công tác lập hồ sơ, phát triển các nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể và các nghệ sĩ đề nghị Chủ tịch nước, Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận được duy trì hằng năm; các nghệ nhân, nghệ sĩ được công nhận ngày càng tăng về số lượng, chất lượng, đến nay đã có 32 nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (trong đó có 1 nghệ nhân nhân dân, 31 nghệ nhân ưu tú); 59 nghệ nhân dân gian Việt Nam; 2 nghệ sĩ nhân dân; 17 nghệ sĩ ưu tú; 129 nghệ sỹ vùng Mỏ.

Năm là, xây dựng chuẩn mực ứng xử của người Quảng Ninh gắn với xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh.

Nhằm hướng tới xây dựng con người Quảng Ninh với các đặc trưng Năng động - Sáng tạo - Hào sảng - Lành mạnh - Văn minh - Thân thiện, ngày 30-11-2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Quyết định số 3504/QĐ-UBND về việc ban hành Quy tắc ứng xử trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Theo đó, các địa phương ban hành các quy tắc ứng xử gắn với bản sắc của từng địa phương nhằm bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc; ý thức tuân thủ pháp luật. Đồng thời, xây dựng các tiêu chí cụ thể đối với các danh hiệu thi đua, xây dựng nếp sống và văn hóa ứng xử nơi công cộng có hiệu quả, thiết thực. Toàn tỉnh ước có 99,7% số đám cưới và 99,6% số đám tang thực hiện tốt nếp sống văn minh; có 1.452 thôn, khu phố đã xây dựng quy ước, hương ước; có 71,4% gia đình đạt danh hiệu "Gia đình học tập", 62,2% dòng họ đạt danh hiệu "Dòng họ học tập", 82% cộng đồng đạt danh hiệu "Cộng đồng học tập", có 309 hội, hơn 2.500 chi hội, gần 1.400 ban khuyến học với tổng số gần 400.000 hội viên, chiếm 32% dân số toàn tỉnh.

Việc xây dựng môi trường văn hóa từ gia đình đến cộng đồng dân cư được quan tâm; tập trung xây



Cầu Tinh Yêu và đường dẫn có tổng chiều dài toàn tuyến 4.265m là cầu 6 làn xe đầu tiên của Quảng Ninh.

dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, cơ sở thờ tự tôn giáo, cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh có chuyển biến tích cực. Tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân loại bỏ dần các yếu tố mê tín, dị đoan, các hủ tục lạc hậu trong đời sống sinh hoạt, tôn giáo, tín ngưỡng được triển khai có hiệu quả. Trên địa bàn vùng dân tộc thiểu số và miền núi đã xây dựng thành công nhiều làng, thôn, bản văn hóa, góp phần tích cực đẩy lùi các tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh trật tự trong thôn, bản. Công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hương ước, quy ước được các địa phương duy trì và thực hiện hiệu quả. Đời sống văn hóa tại các vùng dân tộc thiểu số, có chiều hướng phát triển tốt; các tôn giáo hoạt động phát huy vai trò cầu nối trong việc tuyên truyền, vận động tín đồ, giáo dân, Phật tử, nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, từng bước xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, xây dựng cơ sở thờ tự thành trung tâm văn hóa, tâm linh, tín ngưỡng lành mạnh phục vụ nhu cầu sinh hoạt cho tín đồ, giáo dân, Phật tử, nhân dân.

Để phát huy giá trị văn hóa, con người, tạo động lực và nguồn lực quan trọng cho tỉnh Quảng Ninh

phát triển nhanh, bền vững, trong thời gian tới cần xác định một số nhiệm vụ trọng yếu sau:

Thứ nhất, bám sát, thực hiện hiệu quả các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV; Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 23-11-2022, của Bộ Chính trị "Về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045".

Đặc biệt, cụ thể hóa bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021 tổ chức tại Hà Nội vào tháng 11-2021, trong đó tiếp tục nhấn mạnh văn hóa "soi đường cho quốc dân đi", phải "coi văn hóa ngang bằng với phát triển kinh tế", khẳng định văn hóa là "sức mạnh mềm" của đất nước trong tiến trình hội nhập và phát triển,...; đồng thời, thực hiện nhiệm vụ quy hoạch tỉnh Quảng Ninh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 80/QĐ-TTg, ngày 11-2-2023, "Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050", trong lĩnh vực văn hóa, con người tỉnh Quảng Ninh tiếp tục xác định các chỉ tiêu, nhiệm vụ và các khâu đột phá trọng tâm

Là một trong những tỉnh có nhiều di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh, những năm qua Quảng Ninh nỗ lực làm tốt công tác bảo tồn phát triển những di tích lịch sử - văn hóa này



để phát triển: “Văn hóa, con người là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng phục vụ cho sự phát triển bền vững của tỉnh”, “Xây dựng nền văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh gắn với thu hẹp khoảng cách giàu nghèo”; xây dựng Quảng Ninh với những đặc trưng: “Môi trường văn minh - Kinh tế phát triển - Hành chính minh bạch - Văn hóa đặc sắc - Nhân dân hạnh phúc”.

Thứ hai, bảo tồn và phát triển văn hóa mang bản sắc của Quảng Ninh gắn với phát triển kinh tế - xã hội, dành nguồn lực cho công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di sản; thực hiện quy hoạch chi tiết các di tích trọng điểm, có lợi thế để gắn với hoạt động du lịch, nhất là các di tích quốc gia đặc biệt. Hoàn thiện hồ sơ đề cử UNESCO công nhận Quần thể di tích và danh thắng “Yên Tử - Vịnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc” là Di sản thế giới; Di tích Thương cảng Vân Đồn, Đình Trà Cổ được Thủ tướng Chính phủ công nhận Di tích quốc gia đặc biệt. Bảo tồn các thôn, làng, bản phục vụ phát triển du lịch cộng đồng.

Thứ ba, tập trung phát triển các loại hình, sản phẩm du lịch có tính đặc trưng, thế mạnh của tỉnh, như du lịch biển, đảo; du lịch biên giới; du lịch văn hóa, tâm linh; du lịch sinh thái, cộng đồng; du lịch nghỉ dưỡng, chữa bệnh,... cùng với phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ du lịch truyền thống và du lịch hiện đại. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quản lý di sản văn hóa và khai thác du lịch.

Thứ tư, tăng cường quảng bá, xúc tiến và phát triển thị trường khách du lịch đến với Quảng Ninh. Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu du lịch Quảng Ninh gắn với hình ảnh “Nụ cười Hạ Long”; chủ động xây dựng nội dung thông tin, xúc tiến quảng bá với các hình thức phù hợp, cùng với đó tạo ra nhiều sản phẩm đặc thù, độc đáo riêng có của từng di sản văn hóa, kết hợp với cách tổ chức dịch vụ chuyên nghiệp, an toàn, tạo được ấn tượng tốt đẹp và sự hài lòng của du khách.

Thứ năm, tập trung xây dựng Đề án thí điểm phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Quảng Ninh nhằm thu hút các nhà đầu tư tiềm năng nước ngoài, trong nước đầu tư các sản phẩm nghệ thuật, giải trí.

Mục tiêu đặt ra là gia tăng giá trị của các sản phẩm công nghiệp văn hóa, nhất là các ngành nghệ thuật biểu diễn, du lịch văn hóa, mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm, quảng cáo, phần đầu đóng góp 7% GDP; mức tăng trưởng hằng năm trung bình đạt 7%; thành phố Hạ Long phấn đấu trở thành Thành phố sáng tạo thuộc Mạng lưới các thành phố sáng tạo UNESCO.

Thứ sáu, xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa các cấp, phát huy hiệu quả các công trình đã đầu tư, như Cụm công trình Bảo tàng - Thư viện tỉnh - Cung Quy hoạch, Hội chợ và Triển lãm tỉnh, Khu liên hợp thể thao tỉnh, Cung Văn hóa thanh thiếu nhi; đầu tư xây dựng mới và sửa chữa, cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất các trung tâm văn hóa - thể thao cấp huyện, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân.

Thứ bảy, chú trọng một số chính sách liên quan đến xây dựng và phát triển văn hóa, con người, trong đó tập trung hoàn thiện chính sách, xây dựng Trường Đại học Hạ Long trở thành “nôi” đào tạo, ươm mầm những tài năng đỉnh cao đóng góp cho phong trào nghệ thuật.

QUẢNG NINH:

Chính sách hỗ trợ phát triển làng nghề và sản phẩm OCOP

Nguyễn Văn Đức

Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ninh

Tỉnh Quảng Ninh đã có những chủ trương, chính sách để hỗ trợ làng nghề, doanh nghiệp cũng như xây dựng phát triển nông thôn mới để làng nghề của tỉnh phát triển tương xứng với tiềm năng và thế mạnh vốn có của tỉnh.

TIỀM NĂNG VÀ THẾ MẠNH

Ngành nghề nông thôn tỉnh Quảng Ninh cơ bản ổn định theo các chương trình dự án hỗ trợ phát triển sản xuất ngành nghề nông thôn đã được ban hành như: Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Chương trình xây dựng nông thôn mới, đề án “Mỗi xã, phường một sản phẩm”, quy hoạch vùng sản xuất tập trung... tạo đà cho một số ngành nghề nông thôn phát triển, có thế mạnh trên thị trường, mở rộng quy mô phát triển các sản phẩm hàng hóa về nghề, làng nghề và làng nghề truyền thống đã có một số sản phẩm có uy tín trên thị trường trong nước và nước ngoài... cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến nay có 03 nghề truyền thống, 02 làng nghề truyền thống được công nhận, cụ thể như sau:

-Nghề đóng tàu, thuyền vỏ gỗ Đò Chanh (phường Nam Hòa, thị xã Quảng Yên). Thuộc nhóm ngành nghề sản xuất đồ gỗ, mây tre đan, gốm sứ, thủy tinh, dệt may, sợi, thêu ren, đan lát. Được công nhận tại Quyết định số 2687/QĐ-UBND ngày 17/11/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh.

Nghề làm bún Hiệp Hòa (xã Hiệp Hòa, thị xã Quảng Yên). Thuộc nhóm ngành Chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản. Được công nhận tại Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 29/1/2015 của UBND tỉnh Quảng Ninh.



Nghề thủ công mỹ nghệ than đá được du nhập từ Pháp và có mặt từ đầu thế kỷ 20, đến nay làng nghề truyền thống này đã khá nổi tiếng.

Nghề làm bánh gio phường Phong Cốc (phường Phong Cốc, thị xã Quảng Yên). Thuộc nhóm ngành chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản. Được công nhận tại Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 29/1/2015 của UBND tỉnh Quảng Ninh.

Làng nghề đóng tàu thuyền vỏ gỗ Cống Mương (khu 8, Phường Phong Hải, thị xã Quảng Yên). Thuộc nhóm ngành nghề sản xuất đồ gỗ, mây tre đan, gốm sứ, thủy tinh, dệt may, sợi, thêu ren, đan lát. Được công nhận tại quyết định của tỉnh số 2687/QĐ-UBND ngày 17/11/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh.

Làng nghề đan ngư cụ Hưng Học (phường Nam Hòa, thị xã Quảng Yên). Thuộc nhóm ngành nghề Sản xuất đồ gỗ, mây tre đan, gốm sứ, thủy tinh, dệt may, sợi, thêu ren, đan lát. Được công nhận tại quyết định của tỉnh số 2687/QĐ-UBND ngày 17/11/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh. Sản phẩm của làng nghề chủ yếu là thuyền nan và các loại ngư cụ (lờ, giọng, nơm, đụt...).

Trên cơ sở các làng nghề đã được công nhận, cùng với đó tỉnh Quảng Ninh có các chính sách đặc

thù về phát triển sản xuất trong đó có nội dung hỗ trợ phát triển làng nghề, doanh nghiệp (đầu tư trong nông nghiệp) như:

Nghị quyết số 194/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách khuyến khích đầu tư, liên kết trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tỉnh Quảng Ninh; Nghị quyết số 313/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về một số cơ chế tài chính khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 115/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025; Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 30/3/2023 của HĐND tỉnh ban hành Quy định nội dung hỗ trợ; mẫu hồ sơ; trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất; lựa chọn đơn vị đặt hàng thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản



Làng nghề đan ngư cụ, thuyền nan là làng nghề truyền thống tại Quảng Ninh

xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025; Quyết định số 1139/2017/QĐ-UBND ngày 17/04/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng chính phủ về Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng; Quyết định số 2877/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Đề án thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025.

Từ việc ban hành các chính sách, tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến nông sản, giải phóng mặt bằng, tạo vùng nguyên liệu, có cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, đầu tư trang thiết bị phục vụ sản xuất. Nhiều nông sản, nhất là sản phẩm OCOP, sản phẩm có thể mạnh của tỉnh do doanh nghiệp đầu tư sản xuất, ngày càng đứng vững, vươn ra các thị trường lớn nhờ đáp ứng được những yêu cầu khắt khe về chế biến, bảo quản. Đến nay, một số nhà đầu tư lớn triển khai các dự án trọng điểm như: Dự án Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Đông Triều của Tập đoàn Vingroup; Dự án sản xuất giống công nghệ

cao và nuôi thực nghiệm giống hải sản tại huyện Đầm Hà của Công ty BIM; Dự án Khu phức hợp sản xuất giống, nuôi tôm thương phẩm siêu thâm canh công nghệ cao, chế biến thức ăn và chế biến thủy sản tại huyện Đầm Hà của Tập Đoàn Việt Úc...

OCOP TRỞ THÀNH CHƯƠNG TRÌNH KINH TẾ QUAN TRỌNG CỦA TỈNH

Sản phẩm OCOP của tỉnh Quảng Ninh đã và đang có vị thế là Chương trình kinh tế quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội nói chung và phát triển làng nghề của tỉnh nói riêng.

Để cụ thể hóa Quyết định số 919/QĐ-TTg của Chính phủ về phê duyệt Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025, ngày 16/11/2022 Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Quyết định số 3398/QĐ-UBND về phê duyệt Đề án Chương trình Mỗi xã, phường một sản phẩm tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025 trong đó, xác định rõ quan điểm là đưa OCOP Quảng Ninh trở thành Chương trình kinh tế quan trọng của tỉnh, đặc biệt là khu vực nông thôn. Triển khai chương trình OCOP phải đặt trong tổng thể nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Triển khai

Chương trình OCOP là trách nhiệm của cả xã hội và cộng đồng dân cư, trong đó địa bàn xã đóng vai trò trực tiếp, thường xuyên. Quá trình triển khai chương trình cần xác định rõ Nhà nước đóng vai trò kiến tạo môi trường, Người dân là chủ thể thực hiện chính, các đối tác OCOP đồng hành cùng phát triển.

Từ quan điểm đó tỉnh cũng xác định nhiệm vụ của OCOP thời gian tới là tập trung củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy điều hành Chương trình OCOP các cấp; Ban hành Chu trình OCOP thường niên phù hợp với điều kiện thực tế của giai đoạn mới; phát triển sản phẩm OCOP gắn với xây dựng vùng nguyên liệu đặc trưng gắn với xây dựng mã số vùng trồng, sản xuất hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, tiết kiệm tài nguyên, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, đảm bảo an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc, duy trì cảnh quan nông thôn và bảo vệ môi trường.

Tập trung chuẩn hóa quy trình, tiêu chuẩn và phát triển sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị, phù hợp với lợi thế về điều kiện sản xuất và yêu cầu thị trường; Chuẩn hóa sản phẩm gắn với lợi thế và các giá trị văn hóa địa phương, đặc biệt là sản phẩm nghề truyền thống, dịch vụ, du lịch nông thôn. Củng cố phát triển các tổ chức kinh tế tham gia Chương trình OCOP theo hướng bài bản, chuyên nghiệp, nâng cao kỹ năng vận hành sản xuất, phân phối, tiếp thị góp phần lan tỏa chương trình OCOP trong cộng đồng. Củng cố hệ thống các Trung tâm, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tại các siêu thị, khu dân cư, khu du lịch... Quản lý đồng bộ cơ sở dữ liệu OCOP từ cấp tỉnh đến cơ sở trên nền tảng ứng dụng công nghệ số. Thúc đẩy phát triển thương mại điện tử cho sản phẩm OCOP thông qua các sàn thương mại điện tử, các kênh bán hàng trực tuyến, bán hàng tương tác trực tiếp...

Nhằm khuyến khích và hỗ trợ các chủ thể OCOP trong quá trình

khởi nghiệp, Tỉnh đã ban hành một số cơ chế chính sách hỗ trợ điển hình như: Nghị quyết số 194 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích đầu tư, liên kết trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tỉnh Quảng Ninh, trong đó ưu tiên hỗ trợ Chương trình OCOP với các nội dung như: Xây dựng các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP, thiết kế bao bì tem nhãn, đăng ký sở hữu trí tuệ, xây dựng tiêu chuẩn tiên tiến, hỗ trợ các chủ thể tham gia Hội chợ trong nước và quốc tế, hỗ trợ lãi suất tín dụng, hỗ trợ các hoạt động truyền thông quảng bá. Ngoài ra tỉnh còn lồng ghép các chính sách hỗ trợ về khoa học công nghệ, chính sách hỗ trợ khuyến công, khuyến nông, các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số, chương trình giảm nghèo...

Công tác huy động nguồn lực cho Chương trình OCOP cũng được tỉnh quan tâm. Chỉ tính riêng giai đoạn 2017- 2022, hằng năm cấp tỉnh phân bổ ngân sách từ 200-300 tỉ đồng hỗ trợ trực tiếp Chương trình xây dựng nông thôn mới, trong đó dành khoảng 10% chi thực hiện Đề án OCOP cấp tỉnh và chi thực hiện một số chương trình, dự án về nông nghiệp liên quan theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Cấp huyện bố trí vốn xây dựng nông thôn mới dành khoảng 40% kinh phí do tỉnh phân bổ chi thực hiện các dự án phát triển sản xuất, trong đó dành tỉ lệ 10-20% hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP.

Tổng vốn hỗ trợ trực tiếp Chương trình OCOP giai đoạn 2017-2020 là 37.880 triệu đồng, trong đó ngân sách tỉnh từ chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là 21.519 triệu đồng; Kinh phí xúc tiến thương mại 16.361 triệu đồng. Ngân sách huyện bố trí 36.546 triệu đồng, trong đó chủ yếu hỗ trợ lãi suất ngân hàng, hỗ trợ hỗ trợ nâng cấp bao bì, tem nhãn sản phẩm, hỗ trợ xúc tiến quảng bá tham gia giới thiệu và bán sản phẩm; Kinh phí đầu tư của doanh nghiệp ước

đạt 550 tỉ đồng. Tổng dư nợ cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới và Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh đạt 17.045 tỷ đồng, chiếm 13,4% tổng dư nợ cho vay của các tổ chức tín dụng trên địa bàn với 110.822 khách hàng còn dư nợ, chiếm 81,9% nguồn lực vốn xây dựng nông thôn mới của tỉnh. Riêng vốn tín dụng của các tổ chức OCOP chiếm trên 30% tổng vốn tín dụng khoảng 5.133,5 tỷ đồng.

Từ sự quan tâm của tỉnh và sự vào cuộc tích cực của các cấp, các ngành, các địa phương và chủ thể, đến nay toàn tỉnh có 336 sản phẩm OCOP đạt từ 3-5 sao, trong đó có 4 sản phẩm đạt 5 sao cấp Trung ương, 86 sản phẩm đạt 4 sao và có 246 sản phẩm đạt 3 sao. 95% sản phẩm thuộc Chương trình OCOP đã được dán tem điện tử, hoặc có mã số mã vạch. Phát triển 219 đơn vị sản xuất, trong đó có 54 doanh nghiệp, 87 hợp tác xã, 78 hộ kinh doanh cá thể. Doanh thu, lợi nhuận của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất thuộc Chương trình OCOP hằng năm tăng 15-20%; doanh thu hằng năm đạt trên 1.500 tỷ đồng, lợi nhuận đạt trên 310 tỷ đồng (trên 20%). Tạo công ăn việc làm cho 3.600 lao động, với mức thu nhập bình quân từ 5-9 triệu đồng/người/tháng.

Có thể khẳng định Chương trình OCOP là hướng đi đúng đắn, là giải pháp cụ thể quan trọng phù hợp với điều kiện khu vực nông thôn. Cùng với Chương trình xây dựng

Nông thôn mới đã góp phần thúc đẩy tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển sản xuất theo hướng hàng hóa tập trung, xây dựng thương hiệu, gia tăng giá trị sản phẩm, nâng cao trình độ sản xuất kinh doanh của các chủ thể. Đồng thời cũng phát huy được các tiềm năng lợi thế sẵn có từ các sản phẩm truyền thống văn hóa địa phương; tạo ra sản phẩm có chất lượng phục vụ du lịch, dịch vụ và đóng góp không nhỏ vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh, mang lại thu nhập cao cho cộng đồng dân cư nông thôn, tham gia tích cực vào công cuộc xóa đói giảm nghèo, chương trình tác động mạnh mẽ tới thương hiệu, chất lượng hàng hóa và dịch vụ, tạo sự chuyển biến tích cực trong sản xuất nông nghiệp, góp phần nâng cao thu nhập bền vững cho người dân và thương hiệu OCOP từng bước trở thành thương hiệu mạnh trên thị trường trong nước, khu vực và quốc tế.

Là tỉnh đi đầu với nhiều cách làm sáng tạo hiệu quả, Chương trình OCOP của tỉnh Quảng Ninh đã được Trung ương ghi nhận, tổng kết thực tiễn và năm 2018 Chính phủ đã chính thức ban hành Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhân rộng trên địa bàn cả nước. Với các thành tích đã đạt được, tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba về triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm.



Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam ngày càng phát triển, góp phần xây dựng Quảng Ninh giàu đẹp

Hướng tới chào mừng kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh, nhiều đơn vị trong Tập đoàn Than-Khoáng sản Việt Nam (TKV) đã đầu tư, đưa vào sử dụng các công trình sản xuất than, tạo điểm nhấn thi đua chào mừng sự kiện trọng đại này.

Ông Đặng Thanh Hải, Tổng Giám đốc Tập đoàn TKV cho biết, các đơn vị trong Tập đoàn đã tích cực hưởng ứng, tạo phong trào thi đua sôi nổi trong sản xuất, coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của ngành than với tỉnh. Hàng trăm công trình thi đua, trong đó có nhiều công trình cấp Tập đoàn có quy mô lớn, tiêu biểu được hoàn thành, như công trình “Cơ giới hóa đồng bộ hạng nhẹ lò chợ ĐB-12-1C/V12-KĐB Khu Đông Bắc” của Công ty Than Dương Huy giá trị trên 150 tỷ đồng, góp phần quan trọng để tăng năng suất lao động, tăng sản lượng, đáp ứng cho sản xuất và nhu cầu than cho nền kinh tế.

Nhưng trên hết, tinh thần trách nhiệm, hăng hái thi đua sản xuất, ngày đêm cố gắng sức lực và trí tuệ của đội ngũ thợ mỏ, người lao động với mỗi tấn than, mét lò, kíp thời phục vụ nguyên liệu cho nền kinh tế mới chính là thành tích tiêu biểu nhất được thiết lập, chào mừng kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh.

Để đảm bảo việc cung ứng, đáp ứng than cho nhu cầu tiêu thụ và sản xuất điện, TKV đã chỉ đạo điều hành đẩy mạnh sản xuất, tăng sản lượng than, đáp ứng đủ than cho nhiệt điện.

Trong 5 tháng đầu năm, Tập đoàn đã sản xuất 16,83 triệu tấn than nguyên khai, đạt 43% KH năm, bằng 90% so với cùng kỳ; than tiêu thụ đạt 20,41 triệu tấn, đạt 44% KH



Nguyễn Huyền

Thủ tướng Phạm Minh Chính, Bí thư tỉnh ủy Quảng Ninh - Nguyễn Xuân Kỳ thăm cán bộ, công nhân viên công ty than Hà Tu

Là một trong những ngành kinh tế chủ lực, đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Quảng Ninh, những ngày này, cán bộ, công nhân viên ngành than đang ra sức thi đua sản xuất, lập nhiều thành tích chào mừng kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh 30/10 (1963-2023).

năm; các chỉ tiêu SXKD chính của Tập đoàn trong 5 tháng đầu năm 2023 tiếp tục được duy trì ổn định và tăng trưởng so với cùng kỳ và đạt được nhiều kết quả tích cực; doanh thu toàn Tập đoàn ước đạt 70.150 tỷ đồng, đạt 41,6% KH năm, bằng 108,9% so với cùng kỳ 2022.

Ngành than đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, khẳng định vai trò là một trong 3 trụ cột an ninh năng lượng quốc gia. Năm 2022, Tập đoàn đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, doanh thu toàn Tập đoàn đạt 166 ngàn tỷ đồng, cao nhất từ khi thành lập TKV đến nay, tăng trưởng 28% so với cùng kỳ năm 2021; Nộp ngân sách Nhà nước đạt 21,5 ngàn tỷ đồng, tăng 3,5 ngàn tỷ đồng so với KH; Lợi nhuận đạt

10,3 ngàn tỷ đồng, tăng 1,7 lần so với KH...

Trong 4 tháng đầu năm 2023, Tập đoàn đã linh hoạt trong điều hành sản xuất, kinh doanh, triển khai đồng bộ, kịp thời các giải pháp. Nhờ đó, các chỉ tiêu SXKD của TKV đều hoàn thành kế hoạch và có sự tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2022. Cụ thể, doanh thu toàn Tập đoàn đạt trên 55.000 tỷ đồng, đạt 32,6% KH năm, bằng 114% so với cùng kỳ; nộp ngân sách Nhà nước dự kiến đạt khoảng 13.100 tỷ đồng, đạt 64% KH năm, bằng 112% so với cùng kỳ; tiền lương bình quân toàn Tập đoàn đạt 16 triệu đồng/người/tháng. Bên cạnh đó, với tinh thần người lao động là tài sản quý giá nhất của doanh nghiệp, Tập đoàn



Ngành than là nền kinh tế đặc trưng, chủ lực của tỉnh Quảng Ninh

luôn đảm bảo ổn định việc làm, cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập cho người lao động và có các chế độ phúc lợi mang tính chất đặc thù, mang bản sắc riêng của ngành để chăm lo ngày càng tốt hơn cho người lao động...

Bên cạnh việc đảm bảo cung cấp than cho nền kinh tế, Tập đoàn luôn chú trọng cải thiện điều kiện

làm việc, đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị tiên tiến hiện đại, nâng cao năng suất, đảm bảo an toàn, tăng thu nhập và chăm lo chu đáo đời sống cho thợ mỏ. Những kết quả, thành tích đạt được của TKV đóng góp quan trọng vào sự phát triển của tỉnh Quảng Ninh nhanh chóng trở thành một trong những cực tăng trưởng toàn diện khu vực phía

Bắc, trong nhiều năm đạt mức tăng trưởng 2 con số. Sự phát triển của ngành Than và tỉnh Quảng Ninh đã hiện thực hóa dần những mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của Đảng, Nhà nước về Quảng Ninh và ngành than, xây dựng TKV ngày càng phát triển, xây dựng tỉnh Quảng Ninh ngày càng giàu đẹp, văn minh.



Thị xã Đông Triều phát triển OCOP bền vững

Đông Triều tỉnh Quảng Ninh có Tổng 41 sản phẩm OCOP. Trong đó: Có 25 sản phẩm đạt 3 sao; có 16 sản phẩm đạt 4 sao. Nhiều sản phẩm OCOP đã và đang tạo chỗ đứng trên thị trường và được khách hàng đánh giá cao. Có được kết quả trên do các cấp Đảng, chính quyền thị ủy Đông Triều luôn quan tâm đến phát triển kinh tế địa phương, “chấp cánh” các sản phẩm nông nghiệp của bà con nông dân vươn xa ra thị trường trong và ngoài tỉnh. Để có cái nhìn tổng quan về hướng phát triển sản phẩm OCOP địa phương này trong thời gian tới, phóng viên Tạp chí Làng nghề Việt Nam đã có cuộc phỏng vấn Ông Nguyễn Văn Công, tỉnh ủy viên, Bí thư Thị ủy thị xã Đông Triều.

Phóng viên: Thưa ông, OCOP phát triển dựa trên các sản phẩm nông nghiệp, phi nông nghiệp ở mỗi địa phương, là nhiệm vụ gắn liền trong Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới. Ông có thể đánh giá chung về sản phẩm OCOP tại thị xã Đông Triều?

Ông Nguyễn Văn Công:

Trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới thị xã Đông Triều đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh Quảng Ninh quan tâm chỉ đạo. Do đó Thị ủy thị xã Đông Triều đã xác định công tác tuyên truyền là khâu quan trọng. Thông qua các cuộc vận động, truyền truyền, hội thảo, tập huấn... OCOP dần khẳng định là chương trình phát triển kinh tế của các doanh nghiệp, hợp tác xã, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

Nhiều sản phẩm OCOP của Đông Triều đã và đang tạo chỗ đứng trên thị trường. Các sản phẩm OCOP tiêu biểu của thị xã như: Sản phẩm gốm, sứ; sản phẩm nấm; sản phẩm lúa gạo. Riêng gạo có gạo nếp cái hoa vàng, gạo rươi bắc thơm, gạo đồng rươi lứt Hồng Hương; Na dai Đông Triều; các sản phẩm từ rượu; sản phẩm chế biến từ sữa; sản phẩm rau sạch; sản phẩm chế biến từ rươi, cáy....



Gạo rươi rươi, sản phẩm OCOP của thị xã Đông Triều tham gia Hội chợ OCOP Quảng Ninh

Tổng số sản phẩm đã đạt sao trên địa bàn thị xã Đông Triều là 41 sản phẩm OCOP. Trong đó: Có 25 sản phẩm đạt 3 sao, 16 sản phẩm đạt 4 sao. 19 tổ chức kinh tế tham gia Chương trình OCOP đang hoạt động hiệu quả.

Qua kiểm tra, đánh giá, các tổ chức kinh tế tham gia Chương trình OCOP đã thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất và chế biến, sử dụng nhãn hiệu logo OCOP-QN theo đúng quy định; một số đơn vị có bộ máy tổ chức quản lý, điều hành hiệu quả, như: Công ty TNHH Long Hải; Chi nhánh Công ty TNHH gốm Quang Vinh; Hợp tác xã sản xuất và kinh doanh Huy Hoàng; Công ty CP Đầu tư xây dựng và Thương mại 188...

Phóng viên: Thị xã đã có những hỗ trợ như nào với các sản phẩm OCOP của địa phương, thưa ông?

Ông Nguyễn Văn Công:

Thị xã luôn chú trọng công tác đào tạo tập huấn nâng cao kiến thức kỹ năng về OCOP cho cán bộ thị xã, cấp xã, lãnh đạo các tổ chức kinh tế tham gia OCOP.

Thị Ủy – UBND thị xã thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, rà soát đối với các sản phẩm đã hết hạn sao. Sau đó, chỉ đạo các chủ thể OCOP hoàn thiện hồ sơ cấp lại sao theo quy định.

Ngoài ra thị xã hết sức quan tâm kết nối các nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp: theo Nghị quyết số 194/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 của HĐND tỉnh. Vừa qua



Năm, sản phẩm OCOP của công ty TNHH Long Hải đã được phân phối vào một số siêu thị các tỉnh phía Bắc

thị xã đã Thực hiện hỗ trợ 150 triệu đồng cho Hợp tác xã nông nghiệp sinh thái chè hoa vàng Huyền Anh (Địa chỉ: Thôn Ba Xã, xã An Sinh).

Bên cạnh đó Tiếp tục mời gọi các doanh nghiệp tham gia đầu tư sản xuất, cung ứng đầu vào, thương mại, dịch vụ hỗ trợ, kết nối đầu ra sản phẩm.

Một số đơn vị đã đưa sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử (shopee.vn; lazada.vn; sendo.vn; ocop247.vn), như: Chi nhánh Công ty TNHH Quang Vinh; Công ty TNHH Sông Cẩm; Hợp tác xã đặc sản đồng rươi Đông Triều; Hợp tác xã sản xuất và kinh doanh Huy Hoàng...

Phóng viên: Ông cho biết công tác quảng bá sản phẩm OCOP ra thị trường đã được Thị xã thực hiện như thế nào?

Ông Nguyễn Văn Công:

Năm 2023, thị xã Đông Triều dự kiến phát triển 05 sản phẩm mới OCOP, 06 tháng đầu năm 2023, thị xã đã phát triển mới 03 sản phẩm mới gồm: Rượu chuối hột; Rượu ba kích; Trà hoa vàng.

Thị xã đã xây dựng hệ thống trung tâm - điểm bán hàng OCOP tại khu Vinh Hồng, phường Mạo Khê do Công ty cổ phần sữa An Sinh đầu tư, quản lý.

Công tác xúc tiến thương mại OCOP luôn được quan tâm chú

trọng để người tiêu dùng có thể biết đến các sản phẩm đặc trưng của thị xã Đông Triều. Đặc biệt quảng bá sản phẩm vào các dịp lễ hội của thị xã, của tỉnh; Phối hợp xúc tiến các sản phẩm OCOP vào các trung tâm, siêu thị lớn trên địa bàn tỉnh và thị xã, thường xuyên tham gia tổ chức hoạt động "Tuần bán hàng OCOP" tại BigC Hạ Long...

Ngoài ra, hàng năm thị xã có tổ chức và tham gia các Hội chợ OCOP như: Hội chợ Xuân, Hội chợ Hè 30/4, Hội chợ Tết Nguyên đán, Hội chợ OCOP Quảng Ninh được tổ chức thường niên 2 lần/năm, Hội chợ cấp huyện và các Hội chợ thương mại được tỉnh tổ chức trong năm. Tham gia hệ thống cơ sở dữ liệu truy xuất nguồn gốc thực phẩm tại Website: <https://qn.check.net.vn> trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều đó đã tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận với các đối tác và người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh biết đến sản phẩm OCOP của thị xã Đông Triều.

Phóng viên: Ông cho biết mục tiêu phát triển sản phẩm OCOP của thị xã Đông Triều trong thời gian tới?

Ông Nguyễn Văn Công: Trong thời gian tới Thị xã Đông Triều tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng đối với 50 sản phẩm của thị xã trong

chuỗi OCOP của tỉnh. Phần đầu, có thêm ít nhất 07 sản phẩm đạt từ 03 sao trở lên, trong đó có 01 sản phẩm đạt 05 sao.

Tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP mới và sản phẩm OCOP đã hết hạn sao; Tiếp tục hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ thi sao OCOP cấp tỉnh đối với sản phẩm đạt trên 70 điểm. Kiên quyết xử lý các đơn vị có sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định.

Phát triển thêm ít nhất 03 sản phẩm mới theo chu trình OCOP chuẩn; 100% đơn vị sản xuất có sản phẩm phát triển mới được đào tạo, tập huấn, tư vấn hoàn thiện đạt yêu cầu để dự thi đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP.

Thị xã sẽ củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức kinh tế đã tham gia Chương trình OCOP; Phát triển mới ít nhất 01 tổ chức kinh tế có thể là doanh nghiệp vừa và nhỏ hoặc hợp tác xã tham gia chu trình OCOP; Tiếp tục duy trì 100% sản phẩm tham gia Chương trình OCOP được dán tem điện tử hoặc có mã số, mã vạch để truy xuất nguồn gốc theo quy định; đạt 50% trở lên các đơn vị kinh tế OCOP tham gia các hội chợ của Tỉnh, thị xã gắn với tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm; Duy trì 100% đơn vị tham gia Chương trình OCOP có Website quảng bá riêng của đơn vị; 100% sản phẩm OCOP (đạt từ 03 sao trở lên) được giới thiệu trên kênh thương mại điện tử hoặc quảng bá trên trang mạng xã hội (facebook, zalo)...

Tất cả những kết quả thị xã Đông Triều đã và đang đạt được cũng như mục tiêu phương hướng mà Thị ủy- UBND thị xã đề ra sẽ là tiền đề, điều kiện giúp các sản phẩm OCOP Đông Triều vươn cao và đứng vững trên thị trường Quảng Ninh cũng như trên cả nước.

Xin trân trọng cảm ơn ông! Thực hiện phóng viên Huyền Thương

Than Mạo Khê

Truyền thống vẻ vang - Doanh nghiệp tiêu biểu

Quý Thương



Mỏ than Mạo Khê được khai thác cách đây gần 180 năm - sớm nhất so với các mỏ than ở Việt Nam. Là một trong những cái nôi của giai cấp công nhân Việt Nam. Phát huy truyền thống vẻ vang của công nhân ngành than, công nhân Công ty than Mạo Khê ra sức thi đua lao động, sản xuất và là một trong những Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động.

ĐỊA CHỈ ĐỎ

Vào những năm 1926- 1929, các đồng chí: Nguyễn Văn Cừ, Nguyễn Đức Cảnh, Hoàng Quốc Việt... đã xây dựng phong trào cách mạng ở Mạo Khê. Mỏ than Mạo Khê là nơi sớm có phong trào đấu tranh cách mạng của công nhân vùng mỏ.

Sau khi Đảng cộng sản Việt nam ra đời, tại khu mỏ Mạo Khê ngày 23/02/1930, chi bộ Đảng cộng sản Việt nam ở Mạo Khê được thành lập gồm có 05 đồng chí là: Đặng Châu Tuệ, Vũ Thị Mai, Nguyễn Huy Sáu, Bùi Văn Mạo, Bùi Đức Giao; Đồng chí Đặng Châu Tuệ được chỉ định làm Bí thư chi bộ, là chi bộ đầu tiên được thành lập ở khu mỏ Quảng Ninh.

Sau Chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng, Hiệp định Giơnevơ được ký kết, vào ngày 15/11/1954, mỏ than Mạo Khê được khôi phục và phát triển kinh tế. Cả công ty ra sức hăng say lao động cung cấp tài nguyên cho xây dựng và phát triển kinh tế Đất nước.

Thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961- 1965), Mỏ Mạo Khê đã mở rộng quy mô sản xuất, và hoàn thành 104% kế hoạch Nhà nước giao. Từ năm 1965 -1975, 10 năm sản xuất trong điều kiện cả nước có chiến tranh, Mỏ Mạo Khê đã khai thác trên 3,7 triệu tấn than cho Tổ quốc.

Sau 30 năm chiến tranh tàn phá, nền kinh tế của đất nước gặp khó khăn, thiên tai lũ lụt hoành hành, lương thực, thực phẩm thiếu hụt trầm trọng. Trong khó khăn chung đó, Mỏ Mạo Khê gặp thêm những khó khăn khác, đó là hầm lò gặp nhiều phay phá, tài nguyên dần cạn kiệt, nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất, nhất là gỗ chống lò thiếu, phương tiện sản xuất lạc hậu...

Trước tình hình đó, năm 1996, Tổng Công ty than Việt Nam quyết định cho khôi phục lại Dự án xuống sâu âm 80 để khai thác than từ âm 80 trở lên với trữ lượng khoảng 70 triệu tấn. Năm đến năm 2001, Công trình hoàn thành đưa vào khai thác, mở đầu chặng đường phát triển mới, đảm bảo cuộc sống lâu dài cho gần 6.000 cán bộ, công nhân mỏ.

ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ TIÊN TIẾN

Phát huy bề dày lịch sử, truyền thống lao động vẻ vang hiện nay, Công ty than Mạo Khê - TKV đang triển khai dự án xuống sâu mức âm 400 m bằng công nghệ giếng đứng, để chuẩn bị diện sản xuất cho những năm sau khi kết thúc khai thác từ mức âm 150 lên âm 80. Dự án có công suất thiết kế 2 triệu tấn/năm; khai thác trữ lượng tài nguyên khoảng 60 triệu tấn

than, thời gian khai thác dự kiến là 30 năm.

Năm 2022 Công ty than Mạo Khê – TKV khai thác được 2.080.000 tấn than nguyên khai, doanh thu đạt 2.678 tỷ đồng. Đảm bảo việc làm và thu nhập cho 3.875 người với mức lương bình quân là 18,5 triệu đồng/người/tháng, đạt 118% kế hoạch.

Tốc độ tăng trưởng vượt bậc của Công ty Than Mạo Khê - TKV trong những năm gần đây, ngoài việc đầu tư mở rộng sản xuất, đổi mới cơ chế quản lý, điều hành còn có yếu tố quan trọng, đó là Công ty đã mạnh dạn áp dụng công nghệ khai thác hầm lò tiên tiến.

Đến nay, 100% lò chợ khai thác bằng giàn chống thủy lực đơn và giàn chống di động thay bằng chống gỗ trước đây. Những vỉa dốc đứng, Công ty áp dụng công nghệ khai thác hiện đại bằng dàn 2ANSAH, góp phần nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm tài nguyên, giảm chi phí sản xuất và đảm bảo an toàn cho người lao động. Trong công nghệ đào chống lò, Công ty đã áp dụng các thiết bị hiện đại ở tất cả các khâu: khoan, bốc xúc, vận tải và sàng tuyển...

Ngoài đầu tư đổi mới công nghệ khai thác và đào lò, Than Mạo Khê còn chú trọng đầu tư trong các lĩnh vực chế biến, vận tải than. Tháng



Công ty than Mạo Khê luôn đầu tư công nghệ sản xuất tiên tiến, hiện đại công nhân hầm lò an tâm sản xuất

đúng quy định; các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ đều được kiểm định theo đúng quy chuẩn...

Sản xuất kinh doanh có lãi, việc làm ổn định, đời sống vật chất và tinh thần của công nhân được nâng cao. Hàng năm Công ty luôn dành kinh phí đầu tư cho việc xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng phục vụ đời sống thợ mỏ như: Làm mới đường bê tông, xây công viên, nhà văn hóa, nhà thể thao, trường học, bệnh viện, bể bơi...

Thợ lò Mạo Khê hôm nay được trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động; tan ca có người giặt quần áo, ủng; được ăn với chế độ và chất lượng cao; khu tập thể khang trang; được chăm sóc sức khỏe chu đáo; được tham quan, điều dưỡng Than Mạo Khê là một trong những đơn vị đi đầu của ngành Than về xây dựng cơ sở hạ tầng và chăm lo đời sống CBCNV.

Năm 2022, Công ty than Mạo Khê – TKV đã được Tổng liên đoàn lao động Việt Nam công nhận là “Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động năm 2022”.

8/2011, Dự án đầu tư hệ thống dây chuyền tuyển khí đã hoàn thành, đảm bảo mục tiêu đưa cơ giới hóa vào công nghệ sàng tuyển để nâng cao chất lượng than cám phẩm cấp thấp, đáp ứng yêu cầu của thị trường, giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Dự án đầu tư tuyến băng tải than từ xưởng Sàng 56 đến cảng Bến Cân. Dự án hệ thống cấp than cho Nhà máy nhiệt điện Mạo Khê...

Công ty đang sử dụng thiết bị khoan thăm dò nước trước gương hiện đại với mũi khoan dài nên có thể khoan vùng, dự báo các vùng nguy cơ để kịp thời kiểm soát, điều chỉnh. Các gương lò đều được thông gió bằng quạt đa cấp có công suất lớn, có nguồn điện dự phòng để đảm bảo hoạt động liên tục 24/24h/ngày. Các kho vật liệu nổ đều được thiết kế và quản lý



Công ty luôn thăm hỏi, tặng quà, động viên cán bộ, công nhân viên trong quá trình sản xuất.

Móng Cái- Thành phố địa đầu Tổ Quốc

Nguyễn Huyền



Cảng Vạn Ninh xây dựng khi đi vào hoạt động sẽ tạo ra thành công đột phá trong sự phát triển của thành phố Móng Cái

TAO MẶT BẰNG SẠCH, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ

Được tỉnh Quảng Ninh luôn xác định là 1 trong 2 “mũi đột phá” trong chiến lược phát triển. Với phương châm luôn đồng hành, tạo mọi điều kiện để thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư, kinh doanh TP Móng Cái đã nỗ lực hoàn thiện các quy hoạch, tạo sự minh bạch và điều kiện tiếp cận thông tin.

Giải quyết nhanh chóng, thuận lợi về thủ tục hành chính, đất đai, giải phóng mặt bằng, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thu hút đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư lớn, có thương hiệu, ưu tiên các ngành có hàm lượng công nghệ cao, thân thiện môi trường.

Thành phố luôn đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong việc giải quyết, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho các doanh nghiệp với mong muốn mang lại niềm tin ngày

Móng Cái là thành phố duy nhất vừa có đường biên giới trên bộ, vừa có đường biên giới trên biển với Trung Quốc. Là địa bàn chiến lược giao thoa “2 hành lang - 1 vành đai kinh tế” Việt Nam - Trung Quốc - ASEAN. Thành phố đã có những cách làm riêng để tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển, thu hút đầu tư.

càng lớn cho nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp.

Theo đồng chí Hoàng Bá Nam, Tỉnh ủy viên, Bí thư Thành ủy Móng Cái: Để thuyết phục nhà đầu tư bỏ tiền đầu tư vào Móng Cái, địa phương đã và đang tập trung cao độ, tạo niềm tin chiến lược cho các doanh nghiệp đang thực hiện các dự án phát triển tại thành phố, tiếp tục “mở cửa”, “dọn tổ đón đại bàng” với các chiến lược đồng bộ, đó là: Kiên trì thực hiện phương châm “lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư. Thực hiện công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, quyết liệt trong công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch - coi đây là công cụ “đi trước, mở đường”, tạo niềm tin cho nhà đầu tư.

Triển khai các thủ tục hành chính đơn giản, công khai minh bạch theo tinh thần “5 tại chỗ” (gồm: tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, ký duyệt, đóng dấu và trả hồ sơ), tạo môi trường đầu tư kinh doanh thật sự thông thoáng với thông điệp: “Cùng đi - cùng đến - cùng chia sẻ lợi ích - cùng hướng tới thành công”. Các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển trong khu Kinh tế cửa khẩu Móng Cái được hưởng đầy đủ các cơ chế ưu đãi với mức cao nhất

Về lâu dài, thành phố kiên trì đề xuất, xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù “Khu hợp tác kinh tế qua biên giới Móng Cái, Việt Nam - Đông Hưng, Trung Quốc”, tạo đột phá trong thu hút đầu tư, phát triển thành phố.

Ngày 12/10, TP Móng Cái long trọng tổ chức Hội nghị gặp mặt, tri ân những tập thể, cá nhân có nhiều cống hiến, đóng góp cho cách mạng, tận hiến, phụng sự hết mình xây dựng quê hương Quảng Ninh, thành phố Móng Cái nhân dịp kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh và 15 năm thành lập thành phố Móng Cái.

Tại hội nghị, các đại biểu đã cùng ôn lại truyền thống, những thành tựu phát triển 60 năm qua của tỉnh Quảng Ninh, của TP Móng Cái. Từ một huyện nghèo nàn, lạc hậu, trông chờ vào hỗ trợ của Nhà nước, tới nay, Móng Cái đã và đang trên hành trình trở thành thành phố đô thị loại I, thực sự trở thành một mắt xích quan trọng, một điểm phát triển kinh tế mang ý nghĩa động lực của tỉnh Quảng Ninh và cả vùng, đóng góp tích cực trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước.

Với những thành tích xuất sắc toàn diện, Đảng bộ, quân và dân Móng Cái vinh dự 3 lần được phong tặng danh hiệu anh hùng: Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ chống Pháp (Năm 2002); Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới

TP.MÓNG CÁI:

Tôn vinh tập thể, cá nhân có nhiều cống hiến xây dựng Thành phố

Thu Hằng



Lãnh đạo TP Móng Cái biểu dương các tập thể tiêu biểu.

(Năm 2004); Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ đổi mới (Năm 2009) và nhiều phần thưởng cao quý khác. Nhiều cá nhân được phong tặng danh hiệu anh hùng như: Anh hùng Đào Phúc Lộc, Anh hùng Đoàn Sinh Hương, Anh hùng Đỗ Sĩ Hòa, Anh hùng, bác sĩ Nguyễn Ngọc Hàm cùng hàng chục bà mẹ Việt Nam anh hùng. Có thể nói Móng Cái là nơi "Địa linh nhân kiệt", là nơi đào tạo nhiều cán bộ chủ chốt cho các ngành, Trung ương và địa phương.

Trong sự phát triển của Móng Cái suốt chiều dài lịch sử đã ghi nhận sự đóng góp, hành trình tận hiến, phụng sự của bao thế hệ. Hội nghị là dịp tri ân sâu sắc những đóng góp to lớn của các thế hệ, các tập thể, cá nhân.

Nhân dịp này, TP Móng Cái đã biểu dương, khen thưởng, tri ân 18 tập thể, 105 cá nhân có nhiều cống hiến, đóng góp cho cách mạng, tận hiến, phụng sự hết mình xây dựng quê hương Quảng Ninh và thành phố Móng Cái.

ĐẦU TƯ HẠ TẦNG

Với những cách làm hiệu quả, phù hợp, thành phố đã thu hút và hỗ trợ các tập đoàn chiến lược trong ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tìm hiểu, nghiên cứu đầu tư tại thành phố như: công ty CP đầu tư KCN Vinhomes - Tập đoàn Vingroup, Amata; Hỗ trợ doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ thành lập cụm Công nghiệp Hải Yên; Đề xuất tỉnh Quảng Ninh bổ sung 02 cụm công nghiệp phía Nam sông Lục Lầm, phường Hải Hòa với mục tiêu, tính chất đầu tư công nghiệp chế biến, chế tạo và công nghệ cao, sản xuất lắp ráp linh kiện điện tử, phụ kiện, phụ tùng ô tô, máy móc, logistic..

Nhằm đáp ứng yêu cầu thu hút

đầu tư giai đoạn tiếp theo, thành phố Móng Cái, hoàn thành, triển khai quy hoạch chi tiết khu vực Trà Cổ, Bình Ngọc để kêu gọi, thu hút đầu tư; Chú trọng liên kết vùng du lịch, phát huy lợi thế 05 sản phẩm du lịch đặc sắc của Móng Cái (xe du lịch tự lái qua biên giới, ẩm thực Việt - Trung, du lịch qua biên giới, du lịch thể thao Golf kết hợp khách sạn cao cấp, mua sắm hàng hiệu chất lượng cao); Từng bước xây dựng thương hiệu sản phẩm du lịch, gồm Phát triển sản phẩm du lịch biển (Trà Cổ, Bình Ngọc, đảo Vĩnh Thực), du lịch sinh thái, trải nghiệm, cộng đồng (Hải Xuân, Bắc Sơn, Hải Sơn...); Xây dựng và đưa vào hoạt động phiên chợ vùng cao Pò Hèn, xã Hải Sơn, phố đi bộ phường Trần Phú..

Bên cạnh đó, tiếp tục mở rộng phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ với một số công trình mang tính động lực của thành phố, gồm: Dự án nạo vét luồng hàng hải Vạn Gia để phục vụ san lấp thi công Dự án bến cảng tổng hợp Vạn Ninh, thi công đoạn nền đường lấn biển Dự án đường kết nối cao tốc Vân Đồn- Móng Cái xuống cảng Vạn Ninh; nghiên cứu đầu tư dự án Đường ven biển liên kết khu kinh tế Vân Đồn Móng Cái đến khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái đoạn từ cảng biển Hải Hà đến Cầu Voi xã Vạn Ninh, nghiên cứu nạo vét luồng sông Lục Lầm và công bố luồng để hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông sản, thủy sản, hoa quả, xây dựng trung tâm Logistics tại cảng Vạn Ninh, là nơi lưu trữ, bảo quản, trung chuyển Container..

QUẢNG YÊN (QUẢNG NINH):

Tạo mặt bằng sạch thu hút đầu tư

Để tạo mặt bằng sạch triển khai 34 dự án trên địa bàn, từ đầu năm 2023 đến nay, thị xã Quảng Yên đã đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng (GPMB) thực hiện các dự án trọng điểm. Từng bước tháo gỡ khó khăn, xử lý dứt điểm vướng mắc, kiến nghị của nhân dân, tạo sự đồng thuận khâu trong giải phóng mặt bằng các dự án triển khai trên địa bàn...

KHỐI LƯỢNG VIỆC KHỔNG LỖ

Trong 8 tháng đầu năm 2023, thị xã Quảng Yên đang triển khai công tác giải phóng mặt bằng đối với 34 dự án (trong đó chuyển tiếp từ năm 2022 là 30 dự án, thực hiện mới năm 2023 là 04 dự án).

Thị xã đã huy động toàn bộ các cơ quan, ban ngành trên địa bàn tiến hành kiểm đếm, kiểm kê đất đai, tài sản của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; Chỉ đạo lập và niêm yết công khai các phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Phê duyệt phương án bồi thường, thu hồi đất đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, bàn giao trên đất cho các chủ đầu tư thực hiện dự án.

Các dự án trọng điểm vốn ngân sách tỉnh trên thị xã Quảng Yên như: Dự án Tuyến đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều (đoạn từ nút giao Đầm Nhà Mạc đến đường tỉnh 338) - Giai đoạn 1. Đây là dự án với chiều dài tuyến đường là 11,46km, đi qua địa phận 07 xã, diện tích quy hoạch là 72,38 ha; Số hộ gia đình, cá nhân, tổ chức bị thu hồi đất là 1.175 trường hợp (1.172 hộ gia đình, cá nhân và 03 tổ chức). Trong đó có 182 hộ dân bị thu hồi nhà ở, đất ở và có 239 phần mộ phải di chuyển.

Đến nay, UBND thị xã đã phê duyệt 852 phương án; diện tích đã giải phóng mặt bằng 44,73ha; diện tích chưa giải phóng mặt bằng còn 27,65ha. Thị xã đã tạm bàn giao cho chủ đầu tư với diện tích 56,58ha/72,38ha, tương đương 9,1km/11,46km tuyến đường.



Ngoài các dự án vốn đầu tư của tỉnh, công tác GPMB thu hút vốn đầu tư vốn FDI vô cùng lớn. Đặc biệt là Công tác giải phóng mặt bằng vào Khu công nghiệp (KCN) Sông Khoai. Dự án này do Công ty Cổ phần đô thị Amata Hạ Long làm chủ đầu tư có tổng diện tích quy hoạch là 714,0ha, thuộc địa bàn 04 xã, phường (Sông Khoai, Đông Mai, Cộng Hòa, Minh Thành), công tác GPMB được thực hiện theo từng giai đoạn đầu tư. Hiện nay, UBND thị xã đang tập trung thực hiện giải phóng mặt bằng 04 giai đoạn của dự án với tổng diện tích 634,86ha.

Công GPMB bằng vào KCN Bắc Tiên Phong với tổng diện tích quy hoạch 1.192,9 ha thuộc địa bàn 04 phường, xã: Phong Cốc, Liên Hòa, Liên Vị, Tiên Phong. Tổng diện tích đã và đang được thị xã thực hiện giải phóng mặt bằng là 861,61 ha; Đã hoàn thành GPMB bàn giao chủ đầu tư mặt bằng sạch diện tích là 424,5 ha; Đang tiếp tục GPMB diện tích là 437,11ha.

THI ĐUA CHÀO MỪNG KỈ NIỆM 60 NĂM THÀNH LẬP TỈNH

Với tâm thế hăng say trong công việc tạo thành tích để chào mừng Lễ kỉ niệm 60 năm thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1963 – 30/10/2023), các cơ quan ban ngành trong toàn thị xã đã tập trung giải quyết hoàn thành công tác GPMB phục vụ thi công dự án Nút giao Hạ Long Xanh tại Km6+700; Đường nối từ Nút giao Hạ Long Xanh tại Km6+700 đến đường tỉnh 338 giai đoạn 1; Hoàn thành công tác GPMB, để UBND tỉnh giao đất thực hiện dự án đầu tư đối với 08/10 dự án đầu tư FDI vào KCN Sông Khoai, 04/04 dự án đầu tư FDI vào KCN Bắc Tiên Phong.

Đặc biệt ngày 3/10 thị xã Quảng Yên đã bàn giao mặt bằng sạch cho Dự án đưa đường dây 110KV cho Trạm biến áp 110KV Amata 1 cho chủ đầu tư. Đây là dự án trong quá trình triển khai thi công, dự án gặp rất nhiều khó khăn liên quan đến công tác GPMB đối với những tuyến đường dây đi qua.

Mùa Vàng Bình Liêu năm 2023

Hà Phong



Chủ tịch thị xã Quảng Yên Trần Đức Thắng trao đổi, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc của người dân

Tuy nhiên xác định đây là một trong những dự án và là nhiệm vụ quan trọng để góp phần đảm bảo cho một KCN hoàn thiện đồng bộ, thị xã Quảng Yên đã huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc với quyết tâm và trách nhiệm cao nhất. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư dự án và các Sở, ngành...liên quan tiến hành thực hiện, đảm bảo bàn giao mặt bằng sạch đúng tiến độ cho chủ đầu tư thực hiện dự án; Với tinh thần thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập tỉnh.

Ông Trần Đức Thắng, Chủ tịch UBND thị xã Quảng Yên, cho biết: Từ nay đến cuối năm 2023, địa phương tiếp tục tập trung cao độ cho việc thẩm định, xác định nguồn gốc đất, hoàn tất hồ sơ để chi trả tiền cho người dân, cũng như bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công. Quan điểm và cách làm của địa phương trong công tác GPMB đó là vướng mắc đến đâu phải tháo gỡ kịp thời đến đó. Ngoài tuyên truyền vận động tạo sự đồng thuận cao cho các hộ dân, địa phương cũng cương quyết tổ chức biện pháp cưỡng chế thu hồi đất đối với những trường hợp cố tình không giao đất làm ảnh hưởng chung đến tiến độ các dự án. Tất cả các lãnh đạo, cán bộ trong toàn thị xã dốc hết sức hoàn thành công việc để chào mừng kỷ niệm 60 năm thành lập tỉnh Quảng Ninh”.

UBND huyện Bình Liêu (Quảng Ninh) vừa ban hành kế hoạch tổ chức Tuần Văn hóa - Du lịch, Hội Mùa Vàng Bình Liêu năm 2023. Các hoạt động nằm trong khuôn khổ Tuần Văn hóa - Du lịch, Hội Mùa Vàng sẽ bắt đầu diễn ra từ ngày 15/10.

Tuần Văn hóa - Du lịch, Hội Mùa Vàng Bình Liêu năm 2023 được tổ chức nhằm tiếp tục tôn vinh và quảng bá những giá trị cảnh quan thiên nhiên đặc sắc của Bình Liêu trong mùa Thu - Đông như: Ruộng bậc thang, mùa hoa lau, mùa hoa sớ cùng những giá trị văn hóa độc đáo của các DTTS trên địa bàn huyện (Tày, Dao Thanh Y, Dao Thanh Phán, Sán Chỉ) tới đông đảo người dân và du khách.

Theo đó, Tuần Văn hóa - Du lịch, Hội Mùa Vàng Bình Liêu năm 2023 sẽ gồm chuỗi các hoạt động, sự kiện văn hóa, du lịch diễn ra từ 15/10 đến hết tháng 12/2023, nổi bật là chương trình Hội Mùa Vàng và Hội hoa Sớ. Trong khuôn khổ chương trình sẽ có nhiều hoạt động phong phú, đa dạng: Giải chạy "Cung đường Mùa Vàng"; Nghi lễ mừng cơm mới tổ chức các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian (ném còn, bắn nỏ, kéo co, đẩy gậy), trải nghiệm nghi lễ cúng mừng cơm mới tại các hộ gia đình người Tày...

Trong đó, lễ mừng cơm mới được coi là một trong những điểm nhấn, nét độc đáo về cả văn hoá, ẩm thực hút khách về Bình Liêu.

Tháng 10 về là khi khắp các cánh đồng ruộng bậc thang ở Bình Liêu khoác lên mình màu áo mới vàng óng ả, cũng là thời điểm bà con nơi đây tất bật vào vụ gặt lúa, phơi thóc, chuẩn bị cho lễ mừng cơm mới. Trong tiết trời thu xanh cao vợi vợi, làn gió đưa nồng nàn hương lúa mới, khắp các bản làng ở Bình Liêu càng thêm rộn ràng trong không khí trẩy Hội Mùa vàng, đón chào du khách bốn phương về vui chơi, trải nghiệm, cảm nhận trọn vẹn vẻ đẹp thiên nhiên, văn hóa của mảnh đất biên giới Bình Liêu.

Lễ mừng cơm mới là nét đẹp phong tục tập quán của bà con tộc ở Bình Liêu. Theo những người già thì lễ cơm mới có từ xa xưa được truyền lại từ khi người dân lập thôn, lập bản. Lễ hội thể hiện ước muốn của đồng bào Tày về một cuộc sống ấm no, hạnh phúc, mùa vụ tốt tươi...

Cùng trong tháng 10 và 11 cũng là khoảng thời gian Bình Liêu vào thu đẹp nhất để du khách có thể tham gia các hoạt động trải nghiệm "thiên đường" cỏ lau, khám phá "sống lưng khủng long" và hệ thống đường biên, cột mốc thiêng liêng của Tổ quốc; tham quan các điểm du lịch trên địa bàn huyện như Đình Lục Nà, cửa khẩu Hoàn Mô, vườn hoa Cao Sơn; thác Khe Vằn, thác Sông Moóc; núi Cao Ba Lanh, núi Cao Ly... và tham gia giải chạy "Chinh phục sống lưng khủng long - Mốc 1.305".



Khung cảnh mùa vàng Bình Liêu.Gala Sao Mai "Trở về đất mở"

Gần 20 năm làm công tác tại công ty cổ phần than Hà Lâm – Vinacomin. Thợ lò Bùi Văn Toàn luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Nhiều năm liền là chiến sĩ thi đua cơ sở, chiến sĩ thi đua tập đoàn được tặng danh hiệu công nhân tiên tiến tiêu biểu tỉnh Quảng Ninh năm 2022.

Thợ lò Bùi Văn Toàn gắn bó với nghề, có nhiều sáng kiến

Huyền Thương

NGƯỜI THỢ LÒ CÓ NHIỀU SÁNG KIẾN

Anh Bùi Văn Toàn (sinh 1985), quê quán tại xã Tự Cường, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng nhưng lại có duyên với vùng đất mỏ Quảng Ninh. Gần 20 năm gắn bó với nghề thợ lò, anh đã coi vùng đất Quảng Ninh là quê hương, là máu thịt. Anh đã giành cả thanh xuân, tâm huyết với nghề.

Làm việc tại công ty than Hà Lâm, anh Toàn luôn gương mẫu, không ngừng học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, học hỏi kinh nghiệm để đạt hiệu quả cao trong lao động.

Trong quá trình lao động, sản xuất anh Toàn đã có rất nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật giúp cho công ty giảm thiểu được chi phí, tạo năng suất trong từng ca sản xuất.

Anh Toàn chia sẻ: “Để phấn đấu hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao tôi không ngừng học tập rèn luyện tu dưỡng đạo đức phẩm chất chính trị, nâng cao trình độ kiến thức, năng lực công tác, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Tôi đã đóng góp cho đơn vị nhiều gương người tốt việc tốt, có kết quả cao trong các kỳ thi an toàn viên giỏi, thợ giỏi cấp Công ty và cấp Tập đoàn TKV”.

Năm 2022 anh Toàn đã có 03 sáng kiến được Hội đồng xét duyệt và công nhận hiệu quả. Các sáng kiến của anh có giá trị làm lợi trên 421 triệu đồng.

Các sáng kiến tiêu biểu của anh như: Đề xuất bắt xà thép tăng cường



Anh Toàn, bên phải luôn là thợ lò tiêu biểu, xuất sắc của công ty than Hà Lâm

củng cố khuôn lò vận tải lò chợ CGH 7-3.1: Sáng kiến này áp dụng bắt xà thép tăng cường, củng cố khuôn lò vận tải bằng xà thép tái sử dụng, bắt 2 xà thép sole nhau và đánh cột thủy lực đơn tăng cường, giúp công tác chống giữ lò được tốt hơn, chắc chắn hơn và đảm bảo an toàn. Sáng kiến phù hợp áp dụng cho các đường lò vận tải lò chợ CGH có tiết diện rộng. Khi áp dụng sáng kiến sẽ giúp công tác chống giữ ngã ba lò chợ và lò vận tải được tốt hơn, chắc chắn hơn và đảm bảo an toàn, việc thu đánh cột thủy lực đơn, tạo diện vận tải than máy cào trước, máy cào sau được linh hoạt hơn.

Sáng kiến tiếp theo của anh Toàn như: Đề xuất nghiên cứu lắp đặt tời JD 11.4 vị trí giàn 85 để kéo bàn tiếp nhận chuyển giàn từ cúp tời JHMB30 xuống lò chợ

một cách nhanh chóng, dễ dàng và an toàn; Đề xuất lắp đặt tời JD 11.4 giáp giàn 102, kéo vật tư từ lò TG 7-3.1 lên giáp lò chợ. Việc thực hiện công tác vận chuyển trong ca chỉ mất 3 công, đảm bảo chuyển vật liệu cho 6 đến 7 cặp cài đoàn trong ca sản xuất...

Các sáng kiến của anh Toàn khi được đưa vào áp dụng cho các lò chợ cơ giới hóa đồng bộ, sẽ giảm hàng trăm ngày công lao động, giúp giảm chi phí sản xuất cho công ty.

SẴN LÒNG GIÚP ĐỠ ĐỒNG NGHIỆP

Anh Toàn luôn là người đi đầu trong các phong trào của công ty than Hà Lâm, phát động anh em tìm ra nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật, góp phần giảm chi phí nhân công, nâng cao hiệu quả công việc.

► Anh Bùi Văn Toàn bộc bạch: “Là công nhân có bậc thợ tay nghề 5/5, bản thân tôi luôn ý thức kèm cặp và giúp đỡ các anh em trong tổ tay nghề còn non yếu; trong năm 2022 đã kèm cặp và giúp đỡ cho nhiều anh em công nhân nâng bậc, có tay nghề đáp ứng được tốt công việc và xử lý các tình huống khó trong sản xuất.

Tổ sản xuất của tôi được công trường giao khai thác lò chợ cơ giới hóa đồng bộ có công suất 1.200.000 tấn/năm. Tổ sản xuất đã hoàn thành các chỉ tiêu mà công trường giao cho từng kỳ kế hoạch. Trong những năm qua, mặc dù điều kiện sản xuất khó khăn, công tác chuẩn bị vật tư, thiết bị phục vụ sản xuất có lúc không thuận lợi. Song với sự quan tâm và chỉ đạo kịp thời của lãnh đạo đơn vị và Công ty, cùng với sự phấn đấu nỗ lực của tập thể công nhân trong tổ đã giữ được nhịp độ sản xuất.

Trong 2022 và quý I năm 2023, tổ sản xuất của tôi có mức lương bình quân đạt ở mức cao trong toàn công ty, khoảng 25.000.0000 đến 30.000.000 đồng/người/tháng. Riêng tôi có thu nhập tổng 518.762.084 đồng/năm và là một trong những công nhân thợ lò có thu nhập cao trên 500 triệu đồng/năm của công ty than Hà Lâm”.

Với những nỗ lực không ngừng của bản thân trong việc nâng cao tay nghề, tạo năng suất cao trong sản xuất, luôn giúp đỡ đồng nghiệp, anh Bùi Văn Toàn đã được tỉnh Quảng Ninh khen thưởng trong phong trào “Công nhân tiên tiến tiêu biểu” năm 2022.

THỊ XÃ QUẢNG YÊN (QUẢNG NINH):

Làng nghề đóng, sửa chữa tàu thuyền Hà An

Ninh Ngọc

Nghề đóng tàu ở phường Hà An - thị xã Quảng Yên đã có lịch sử cả trăm năm, khởi nguồn chủ yếu là đóng tàu vỏ gỗ đánh cá nhỏ. Với nghề đóng thuyền vỏ gỗ, kỹ thuật đẽo là quan trọng nhất. Dụng cụ đóng một con thuyền quan trọng nhất là rìu, cưa lá, khoan dây và một số dụng cụ khác.

Khi ván đóng thuyền được đưa tới, thợ thuyền dùng dây phay mục mảnh ván để lấy mục cho đường thẳng, đường cong, đường chéo; rồi dùng rìu đẽo theo. Đẽo mạch vuông hay mạch chéo, đẽo phẳng hay đẽo vòng đều thẳng như cưa, như bào. Kỹ thuật đẽo ván là một kỹ thuật khó, lâu dần trở thành kỹ xảo. Đến nay, Hà An là trung

tâm đóng tàu có quy mô khá lớn, với nhiều công ty, xí nghiệp, tổ hợp sản xuất. Nhiều doanh nghiệp đóng được những con tàu trọng tải từ 2-4.000 tấn. Làng nghề đóng tàu thuyền vỏ gỗ Hà An không chỉ mang lại lợi ích kinh tế cho người dân trong khu, phường, mà còn góp phần phát triển kinh tế thương mại, du lịch, dịch vụ ở địa phương.



Không gian văn hóa làng tại Gốm Đất Việt

Phạm Học



Không gian làng quê trưng bày những sản phẩm được làm từ đất sét nung Đông Triều.

Y tưởng thực hiện công trình này là Anh hùng Lao động Nguyễn Quang Mậu, Chủ tịch HĐQT Tổng hợp Công ty CP Gốm Đất Việt, một doanh nhân không chỉ say sưa sáng tạo khoa học công nghệ mà còn rất ham mê nghệ thuật, có thú vui phục cổ, tôn vinh các giá trị văn hóa truyền thống.

Trước đó, khi còn làm Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera, Anh hùng Lao động Nguyễn Quang Mậu đã xây dựng mô hình du lịch công nghiệp, nhà máy sạch đẹp, còn có điển trang chăn nuôi trồng trọt, vừa đáp ứng nguồn thực phẩm cho nội bộ, vừa tạo cảnh quan du lịch. Khi ấy, đơn vị của Anh hùng Lao động Nguyễn Quang Mậu đã từng tiên phong cho mô hình du lịch công nghiệp.

Khi về Đông Triều, ông lại thiết kế mô hình tiểu cảnh kết hợp hội họa về đồng quê và đưa cho công nhân của mình thực hiện kế hoạch sáng tác thường niên. Họa sĩ thể hiện không gian tranh tường độc đáo này là những công nhân có năng khiếu hội họa. Họ thổi vào đó

Công ty CP Gốm Đất Việt đã thiết kế và xây dựng không gian làng quê Việt tại phường Tràng An, TX Đông Triều (tỉnh Quảng Ninh) nhằm tạo cảnh quan môi trường và quảng bá thương hiệu, sản phẩm của mình.

những nét vẽ đầy tình yêu quê hương, đất nước, tạo nên những bức tranh tường phong cảnh quê hương như mở ra không gian tuổi thơ đông đầy kỷ niệm.

Dự án con đường hội họa làng quê Đất Việt ban đầu có hơn 100 bức tranh với nhiều đề tài khác nhau, tổng diện tích là trên 3.000m². Các đề tài tập trung vào chủ đề làng quê Việt Nam. Các bức tranh vẽ giàu tính sáng tạo nghệ thuật với các gam màu: Sắc xanh của mây trời, sông nước, cây cỏ; vàng của lúa chín; đỏ của những mái nhà ngói mới.

Làng quê đặc trưng Việt Nam với cổng làng xây mộc, chợ phiên, cây đa, bến nước, sân đình, lũy tre xanh, hàng cau già; dòng sông con trâu đằm khúc dưới, trẻ mục đồng tắm mát thượng nguồn. Các tác phẩm cũng đã phần nào khái quát vùng nông thôn miền núi như: Ruộng

bậc thang trên lưng núi, đôi chè, guồng nước, cối giã gạo bằng sức nước bên suối, rừng núi nguyên sinh nhiều hoang thú.

Chủ đề làng quê Việt Nam trải dài từ mũi Cà Mau đến địa đầu Móng Cái. Ở đó, bức tranh làng quê yên bình với đủ các sắc màu đã hòa quyện vào nhau thành một bức tranh quê Việt Nam tươi đẹp không lẫn vào đâu được.

Những hình ảnh của miền quê Việt Nam từ làng quê trung du đến đồng bằng Bắc Bộ rồi Trung Bộ và Nam Bộ hiện lên thanh bình, nơi có cây đa, bến nước, cổng làng, chợ quê, hồ nước trong xanh, đường làng, hàng cau, cánh đồng mùa lúa chín, ruộng bậc thang, đôi chè xanh mượt, giàn bầu lù lù quả, vườn rau tươi tốt. Đó là cảnh tát nước gầu sông gầu dây, cảnh bắt cá trên đồng, tái hiện văn hóa cộng



Mô hình cổng làng quê đất Việt.

đồng đặc trưng nông thôn, nền văn minh lúa nước từ thuở Vua Hùng dựng nước.

Đó còn là hình ảnh đàn trâu, cây cầu khỉ buổi sớm mai, bà con nông dân gặt lúa trên đồng; đồng quê xanh lúa chạy dài dọc bên những con sông; cảnh đình, đền, chùa cổ kính trong làng, vườn rau trước sân quây các thanh tre vào để tránh gà quần nát đám rau, chiếc cầu tre nhỏ bắc ra bờ sông, cầu ao, quán nước; cảnh xe thô chở lúa vào ngày mùa; cảnh đập lúa, xay thóc giã gạo, đan lát, cảnh chăn trâu cắt cỏ, cảnh bắt cá trên đồng.

Trong không gian làng quê còn có các lễ hội dân gian truyền thống, những phong tục tập quán tốt đẹp ngàn đời của ông cha ta. Đặc biệt, còn có những điểm đến du lịch ấn tượng ở khắp mọi miền Tổ quốc, những cột mốc biên giới quốc gia, "cột mốc" văn hóa ...

Điểm nhấn là làng quê đồng bằng Bắc Bộ với nét đặc sắc văn hóa dân gian. Làng quê Bắc Bộ có nhiều

kiểu kiến trúc độc đáo khác như: Chiếc cầu ngói, cầu gạch, cầu xây bằng đá trước khi vào làng, có bụi bằng đá trước khi vào làng, có bụi ẩn tượng nhất chính là chiếc cổng làng, bộ phận cấu thành không thể thiếu của làng quê cổ truyền vùng Bắc Bộ. Cổng làng có cổng chính, cổng phụ là ranh giới, thể hiện địa phận giữa các làng. Bên cạnh cổng làng là cổng đình, cổng chùa làng quê Việt.

Thông qua hội họa, phong cảnh làng quê Việt Nam đã hiện lên với nét mộc mạc của cây đa râm mát gợi cho ta cảm giác yên tâm, thanh bình, làm bao trái tim người thốn thức, bởi quê hương hai tiếng thiêng liêng là nơi quen thuộc, không chỉ bởi vẻ đẹp giản dị, mộc mạc mà còn luôn khiến ta cảm thấy bình yên, vui tươi mỗi khi ngắm nhìn.

Toàn bộ các sản phẩm trong tiểu cảnh, đường làng, cổng làng, cổng đình, cổng chùa được xây dựng từ vật liệu do công nhân của Gốm Đất Việt sản xuất. Ông Nguyễn Quang

Mâu cũng cho trưng bày ở không gian này nhiều sản phẩm đất sét nung được đơn vị sản xuất từ trước đến nay. Được thiết kế như một không gian trưng bày, triển lãm hiện đại nhưng không thể thiếu đi nét bình dị, thân thương của làng quê Việt Nam.

Ông Nguyễn Quang Mâu, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Gốm Đất Việt, chia sẻ: "Chúng tôi xây dựng nhận diện thương hiệu của Gốm Đất Việt, đó là thương hiệu của làng quê Việt. Và chúng tôi tự hào về điều đó".



Nhiều sản phẩm đất sét nung được trưng bày đã thu hút sự quan tâm của du khách.

Quảng Ninh xây dựng nông thôn mới giàu đẹp, văn minh, hiện đại



Tường Vi

THỂ MẠNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Trong 13 năm qua, để thực hiện mục tiêu phát triển trong Chương trình xây dựng NTM, ngay từ đầu nhiệm kỳ 2010-2015, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 27/10/2010 - Nghị quyết đầu tiên và chuyên biệt về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, trong đó lấy việc xây dựng NTM làm then chốt. Nghị quyết xác định chủ thể chính xây dựng NTM là nông dân; Phương châm dựa vào nội lực của cộng đồng dân cư, mọi việc phải được dân biết, dân bàn, dân làm và dân được hưởng thụ. Các địa phương của tỉnh đều đặt ra mục tiêu phát triển hài hòa giữa nông thôn và đô thị, gắn kết chặt chẽ giữa công nghiệp, dịch vụ với nông nghiệp, giữa phát triển nông thôn bền vững với quá trình đô thị hóa. Mỗi địa phương tùy vào đặc thù và thể mạnh riêng để thực hiện mục tiêu xây dựng NTM theo hướng văn minh, hiện đại.

Là một trong những huyện có xuất phát điểm khá thấp nhưng đến cuối năm 2022 huyện Đầm Hà

Xác định xây dựng nông thôn mới (NTM) là hành trình có mở đầu mà không có điểm kết thúc. Sau 12 năm thực hiện, tỉnh Quảng Ninh đã đạt được nhiều thành quả to lớn, đóng góp vào quá trình 60 năm thành lập tỉnh, tạo động lực tiếp tục thực hiện xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, gắn với đô thị văn minh, hiện đại...

đã hoàn thành toàn bộ các chỉ tiêu, tiêu chí xây dựng huyện NTM nâng cao. Từ khi thực hiện chương trình NTM, huyện Đầm Hà đã chú trọng phát triển kết cấu hạ tầng, nông thôn đồng bộ, tích hợp hiện đại. Dù đây là một tiêu chí khó thực hiện, cần huy động được nguồn lực rất lớn và cần đáp ứng được tầm nhìn phát triển dài hạn, nhưng nếu làm được thì sẽ giúp địa phương mở ra không gian phát triển mới tại các xã nông thôn, miền núi trên địa bàn. Cách làm này cũng đã được huyện vận dụng để hoàn thành mục tiêu xây dựng huyện NTM nâng cao.

Hiện nay, cơ cấu kinh tế nông nghiệp của Đầm Hà chiếm hơn 42%, góp phần chủ yếu, giúp huyện duy trì ổn định nhịp độ phát triển với tốc độ tăng bình quân hàng năm đạt hơn 18%. Thu nhập bình quân đầu

người hiện đã đạt 3.450 USD/năm, tăng 1,32 lần so với năm 2020. Để thực hiện tiêu chí về thu nhập trong xây dựng NTM nâng cao, hướng tới NTM kiểu mẫu, những năm gần đây, huyện tập trung xây dựng kế hoạch phát triển hàng hóa chủ lực gắn với lợi thế tại địa phương. Các vùng sản xuất theo hướng tập trung quy mô lớn được hình thành trên địa bàn đã thu hút được một số doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp.

DẤU ẤN THÀNH CÔNG

Trong 13 năm (2010-2023) thực hiện chương trình xây dựng NTM, tỉnh Quảng Ninh hiện có 98/98 xã đạt chuẩn NTM (đạt 100%), 56/98 xã đạt chuẩn NTM nâng cao (đạt 57,1%), 26/98 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (đạt 26,5%), 13/13 địa phương cấp huyện đạt chuẩn NTM (đạt 100%). Tính đến năm 2022, tỉnh



Tuyến đường trục chính xã Đầm Hà, huyện Đầm Hà được xây dựng/khang trang, sạch đẹp.



Một góc làng quê (khu Nội Hoàng Đông, xã Hoàng Quế) Đông Triều hôm nay.



Chương trình xây dựng NTM thúc đẩy người dân phát triển các mô hình kinh tế nông nghiệp hiệu quả.

đã cơ bản đạt các nội dung theo bộ tiêu chí quốc gia tỉnh, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025.

Để đẩy nhanh lộ trình xây dựng NTM, Quảng Ninh tập trung vào các đột phá chiến lược là đẩy nhanh tốc độ đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng KT-XH, bảo đảm đồng bộ, liên thông tổng thể, kết nối chặt chẽ giữa đô thị với nông thôn. Đồng thời, tỉnh tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp, tổ chức lại sản xuất, phát triển kinh tế nông nghiệp trên cơ sở khai thác tiềm năng, lợi thế khác biệt, từng địa phương trên tinh thần lấy thành thị dẫn dắt nông thôn, công nghiệp - dịch vụ thúc đẩy nông nghiệp, tạo ra nhiều cơ hội việc làm và tăng thu nhập cho người dân nông thôn.

Sau 13 năm thực hiện chương trình xây dựng NTM, đời sống vật chất, tinh thần của người dân đã được nâng cao rõ rệt. Tính đến thời điểm này, toàn tỉnh chỉ còn 102 hộ nghèo, chiếm 0,026% tổng số hộ dân toàn tỉnh; 2.454 hộ cận nghèo,

chiếm 0,635% tổng số hộ dân toàn tỉnh. Toàn tỉnh đã không có huyện nghèo, xã nghèo, TP Hạ Long là địa phương không còn hộ nghèo, cận nghèo; 3/13 địa phương là Quảng Yên, Cô Tô, Vân Đồn không còn hộ nghèo; 9/13 địa phương còn lại tỷ lệ hộ nghèo dưới 1%.

Có được những kết quả đó chính là nhờ những chủ trương, chính sách kịp thời của tỉnh cũng như sự chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị và nhân dân tại các địa phương trong tỉnh mà đích đến của mọi nỗ lực chính là vì hạnh phúc, vì cuộc sống ấm no của nhân dân. Trong đó, tỉnh đã ưu tiên bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước để khuyến khích phát triển sản xuất, hỗ trợ các địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo còn nhiều khó khăn để góp phần thu hẹp khoảng cách giữa các vùng, miền. Bên cạnh đó, chính là phát huy được sức mạnh của nhân dân, ý chí tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo và luôn đề cao vai trò của người đứng đầu của các địa phương cấp huyện, cấp xã.

Trong thời gian tới, tỉnh sẽ tiếp tục tuyên truyền thực hiện hiệu quả phong trào “Quảng Ninh chung sức xây dựng NTM” gắn với thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 06 của Tỉnh ủy, phong trào “Vì người nghèo, không ai bị bỏ lại phía sau”, chủ đề công tác năm về “Nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư và chất lượng đời sống nhân dân”. Cùng với đó, tỉnh sẽ khẩn trương rà soát hoàn thiện, ban hành, thực hiện cơ chế chính sách hỗ trợ xây dựng NTM; quy định lồng ghép nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh; ban hành quy định mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp từ ngân sách tỉnh thực hiện chương trình xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng các tiêu chí, chỉ tiêu còn chưa cao, nâng cao hiệu quả quản lý vận hành khai thác có hiệu quả hạ tầng nông thôn, tiếp tục nâng cao thu nhập cho người dân nhằm nâng cao đời sống KT-XH nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá.

Tại hội nghị tổng kết năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM và giảm nghèo của Quảng Ninh vào tháng 2/2023, Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ninh Nguyễn Xuân Kỳ đã nhấn mạnh, bước sang giai đoạn mới của chương trình NTM và giảm nghèo với các yêu cầu cao hơn, cũng chính là đòi hỏi trách nhiệm mới, quyết tâm mới của mỗi địa phương, mỗi đơn vị không chỉ trong giai đoạn 2023-2025 mà phải có tầm nhìn xa hơn. Mục tiêu quan trọng nhất là thu nhập, đời sống người dân phải thực sự được nâng cao. Đến năm 2025, thu nhập bình quân của người dân khu vực nông thôn đạt trên 5.000 USD và tới năm 2030 là đạt 8.000-10.000 USD; tỷ lệ hộ gia đình nông thôn được sử dụng nước sạch đạt chất lượng theo đúng quy chuẩn. Tầm nhìn đến năm 2045 là xây dựng NTM kiểu mẫu, NTM thông minh giàu đẹp, văn minh, hiện đại; người nông dân và cư dân nông thôn có thu nhập cao, đời sống hạnh phúc và thịnh vượng.

QUẢNG NINH:

Chương trình OCOP góp phần phát triển kinh tế nông thôn

Thúy Vân

Là địa phương đầu tiên trong cả nước được chọn làm thí điểm triển khai OCOP từ năm 2013. Đến nay, tỉnh Quảng Ninh đã có 267 sản phẩm được chứng nhận hạng sao. Thời gian qua, OCOP đã trở thành chương trình kinh tế nông thôn quan trọng trong xây dựng nông thôn mới ở Quảng Ninh.

THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Nhấn mạnh vai trò chủ thể của người nông dân trong xây dựng NTM nhằm mục đích nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống người dân nông thôn, theo phương châm: “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng”. Chương trình OCOP là giải pháp quan trọng cho tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, phát triển sản xuất và xây dựng NTM, tạo động lực cho phát triển bền vững cho địa phương

Đến nay, chương trình OCOP ở Quảng Ninh đã góp phần làm thay đổi tập quán sản xuất của người dân khu vực nông thôn, tiếp tục tạo ra hướng đi mới trong sản xuất kinh doanh các sản phẩm truyền thống có lợi thế của tỉnh và thúc đẩy sản xuất hàng hóa quy mô lớn, tập trung. Các sản phẩm OCOP ngày càng đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm, có mẫu mã, bao bì đa dạng và thân thiện với môi trường, phù hợp yêu cầu của thị trường, từng bước gia tăng giá trị, góp phần giúp người nông dân, hợp tác xã nông nghiệp (HTX) mở rộng quy mô sản xuất và nâng cao doanh thu. Không dừng lại ở đó, chương trình OCOP Quảng Ninh đã góp phần tạo việc làm cho lao động, thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn, đặc biệt là



Hội chợ OCOP Quảng Ninh - một trong những kênh xúc tiến thương mại quan trọng cho các sản phẩm từ khu vực kinh tế nông thôn

phát huy vai trò của phụ nữ và đồng bào dân tộc thiểu số vùng cao.

Xác định OCOP là chương trình kinh tế nông thôn quan trọng trong xây dựng nông thôn mới, tỉnh Quảng Ninh đã lập, phê duyệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án OCOP giai đoạn 2021 - 2025. Tăng cường phổ biến chính sách hỗ trợ chương trình của tỉnh, phát triển thêm ít nhất 50 sản phẩm mới theo chu trình OCOP chuẩn, công nhận thêm từ 30 đến 40 sản phẩm đạt từ 3 đến 4 sao, trong đó ít nhất có từ 1 đến 2 sản phẩm đạt 5 sao để xuất dự thi đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP 5 sao cấp quốc gia... bảo đảm từ 85-90% sản phẩm được dán tem điện tử hoặc có mã số, mã vạch truy xuất nguồn gốc.

LAN TỎA CHƯƠNG TRÌNH OCOP

Nhằm đưa các sản phẩm OCOP trở thành thương hiệu được người

tiêu dùng trong và ngoài tỉnh ưa chuộng, các cấp, ngành, đơn vị, doanh nghiệp, HTX trên địa bàn tỉnh đã không ngừng nâng cao chất lượng, đổi mới, áp dụng khoa học kỹ thuật... vào quy trình sản xuất, kinh doanh. Từ đó, từng bước khẳng định được thương hiệu riêng, nâng tầm các sản phẩm OCOP, mở rộng thị trường tiêu thụ.

Tính đến thời điểm hiện tại, toàn tỉnh đã có 566 sản phẩm thuộc 5 nhóm tham gia chương trình OCOP. Trong đó, có 267 sản phẩm cấp chứng nhận hạng sao, 193 sản phẩm hạng 3 sao, 68 sản phẩm hạng 4 sao, 3 sản phẩm hạng 5 sao và 3 sản phẩm hạng 5 sao Trung ương.

Trong năm 2023, hội đồng thẩm định Trung ương đã tiến hành đánh giá sản phẩm OCOP 5 sao cấp quốc gia, Quảng Ninh có 7 sản phẩm

tham dự đánh giá. Theo kết quả đợt 1, Quảng Ninh có 2 sản phẩm thuộc nhóm ẩm thực là: Trà hoa vàng Ba Chẽ của Công ty Lâm sản Đạp Thanh; trà hoa vàng Quy Hoa của Công ty Thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu Quy Hoa đã được Hội đồng thẩm định Trung ương thông qua. Trong đó, sản phẩm trà hoa vàng Quy Hoa đã được chúng nhận 5 sao cấp quốc gia.

Có thể nói, chương trình OCOP của tỉnh Quảng Ninh là hướng đi đúng đắn, là giải pháp cụ thể quan trọng phù hợp với điều kiện khu vực nông thôn. Cùng với Chương trình xây dựng NTM, OCOP Quảng Ninh đã góp phần thúc đẩy tái cơ cấu nông nghiệp, phát triển sản xuất theo hướng hàng hóa tập trung, xây dựng thương hiệu, gia tăng giá trị sản phẩm, nâng cao trình độ sản xuất kinh doanh của các chủ thể. Đồng thời phát huy được tiềm năng, lợi thế sẵn có từ các sản phẩm truyền thống văn hóa địa phương, tạo nguồn thu, sức bật cho nông sản tỉnh Quảng Ninh vươn ra thị trường trong và ngoài nước.



Các sản phẩm OCOP của Quảng Ninh có chất lượng tốt, mẫu mã đa dạng, tạo dựng được lòng tin với người tiêu dùng trong nước.



Ngọc trai Hạ Long – Sản phẩm đạt chất lượng OCOP 5 sao

Xây dựng “cửa khẩu số” tại chi cục Hải quan Móng Cái



Cán bộ nhân viên chi cục Hải quan cửa khẩu Móng Cái giải quyết các thủ tục thông quan trên nền tảng số

Chi cục Hải quan cửa khẩu Móng Cái đẩy mạnh chuyển đổi số xây dựng “Cửa khẩu số”, “Hải quan số”.

Nhiều năm qua chi cục Hải quan Móng Cái luôn ứng dụng công nghệ thông tin tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu và đẩy mạnh công tác hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp. Trong đó, tích cực tham mưu cho Cục Hải quan tỉnh đẩy nhanh việc triển khai xây dựng “Cửa khẩu số”, nghiên cứu tham mưu triển khai xây dựng “Hải quan số” với mô hình quản lý hải quan số gắn với cửa khẩu số nhằm hỗ trợ chia sẻ thông tin với các bộ, ngành ở địa phương và trung ương.

Việc thực hiện mô hình thủ tục hải quan và quản lý hải quan tập trung đã tạo điều kiện để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm tối đa thủ tục, giấy tờ, áp dụng hiệu quả Hệ thống xử lý dữ liệu Hải quan điện tử. Do có sự liên kết chặt chẽ trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan, nguồn thông tin về hoạt động XNK hàng hóa được quản lý tập trung trên cùng một Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử

Hải quan giúp cho công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại được thực hiện thuận lợi và hiệu quả hơn

Trong 9 tháng năm 2023, Chi cục cũng thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng khách xuất nhập cảnh qua Cửa khẩu quốc tế Móng Cái là trên 2,6 triệu lượt người; giải quyết thủ tục hải quan đối với trên 137.000 lượt phương tiện xuất nhập cảnh.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu thông qua Chi cục đạt trên 2,8 tỷ USD, thu ngân sách trên 1.176 tỷ đồng. Đáng chú ý, hiện có 907 doanh nghiệp đăng ký làm thủ tục tại Chi cục, trong đó có 467 doanh nghiệp mới về làm thủ tục qua địa bàn (tăng 224 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm 2022).

Với những kết quả đã đạt được, Chi cục Hải quan Móng Cái luôn phát huy, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ hỗ trợ, xử lý vướng mắc về thủ tục hải quan, chủ động, kịp thời và tích cực tham mưu đề xuất cơ chế, chính sách trong công tác hỗ trợ đồng hành doanh nghiệp... Từ đó, tiếp tục giữ vững, phát huy vị thế của đơn vị điển hình trong phát triển kinh tế tỉnh tỉnh Quảng Ninh.

OCOP và khuyến công giúp sản phẩm cất cánh

Lam Nhã

Sản phẩm đông trùng hạ thảo Phương Thủy, thành phố Uông Bí (tỉnh Quảng Ninh) mới đưa vào sản xuất và được thị trường biết đến khoảng hơn 3 năm. Nhưng đã khẳng định được chất lượng, uy tín nhờ chương trình OCOP, khuyến công của tỉnh.

Đông trùng hạ thảo Phương Thủy dù mới đi vào sản xuất từ tháng 6/2020 nhưng hiện đã khẳng định được chỗ đứng trên thị trường nhờ chất lượng sản phẩm và các chứng nhận của cơ quan chức năng.

Hiện cơ sở có hơn chục sản phẩm nấm đông trùng hạ thảo (ĐTHT) đang được bán, phân phối trên thị trường tỉnh Quảng Ninh cũng như các tỉnh thành lân cận. Trong đó có 3 sản phẩm của Phương Thủy đạt 3 sao đã vào hệ thống sản phẩm OCOP của tỉnh Quảng Ninh. Đó là nấm ĐTHT tươi, nấm ĐTHT sấy khô và nấm ĐTHT ngâm mật ong.

Các sản phẩm còn lại của Phương Thủy như nấm ĐTHT ngâm rượu, trà nhúng ĐTHT, viên nang ĐTHT... đều được đánh giá chất lượng, hỗ trợ tốt cho sức khỏe.

Chị Nguyễn Thị Mai Phương, đại diện Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Phương Thủy, địa chỉ tại phường Bắc Sơn, TP Uông Bí cho biết: Trước khi bén duyên với các sản phẩm ĐTHT chị có công việc ổn định trong lĩnh vực ngân hàng. Tuy nhiên khi dịch Covid ập đến, nhu cầu chăm sóc sức khỏe của chính bản thân và những thành viên trong gia đình đã được chị ưu tiên. Ban đầu chị mua sản phẩm đông trùng hạ thảo về dùng, qua quá trình sử dụng thấy sức khỏe được cải thiện rõ rệt nên chị đi học, sản xuất đủ phục vụ cho các thành viên gia đình.

Với đặc tính là người làm kinh doanh, chị Phương nhận thấy hoạt động sản xuất này hoàn toàn có thể phát triển bền vững, không



Đoàn công tác thăm quan cơ sở sản xuất Phương Thủy

chỉ mang lại doanh thu, lợi nhuận mà còn tạo thương hiệu cho bản thân nên đã bắt tay vào phát triển sản phẩm.

Chị Mai Phương đã học hỏi, kế thừa lại kết quả mô hình nuôi nấm đông trùng hạ thảo của Trường Cao đẳng Nông, Lâm Đông Bắc. Đây là một trong những công trình nghiên cứu cấp Bộ về sản xuất nấm ĐTHT. Chị Phương đã tiếp nhận phiêu nấm về quy trình nuôi dưỡng, công thức chế biến sản phẩm dưới sự tư vấn, giám sát của các nhà khoa học.

Có lẽ chính từ quan điểm sản xuất này nên mặc dù mới chính thức đi vào sản xuất từ tháng 6/2020, đến nay, cơ sở Phương Thủy đã có chỗ đứng vững trên thị trường.

Đặc biệt tất cả các thủ tục để sản phẩm nấm ĐTHT của công ty luôn được UBND thành phố chỉ đạo phòng kinh tế hướng dẫn đăng ký về vệ sinh an toàn thực phẩm, nâng sao OCOP. Điều đó đã giúp chị Phương an tâm sản xuất, có thời gian nâng cao chất lượng sản phẩm.

Năm 2022, Công ty đã nhận được kinh phí hỗ trợ từ nguồn khuyến công của tỉnh Quảng Ninh để đầu tư dây chuyền máy sấy thăng hoa. Khi sử dụng máy sấy thăng hoa chất dinh dưỡng của ĐTHT được giữ nguyên và bảo quản được tốt hơn.

Hiện tại mỗi ngày công ty sấy được hơn 20kg đông trùng hạ thảo, tăng nhiều lần so với trước đây.

Sản phẩm nấm ĐTHT của Phương Thủy hiện đang xuất theo đơn đặt hàng của một số đơn vị ngành than, ký gửi tại hệ thống 200 hiệu thuốc trên địa bàn tỉnh và thông qua một đơn vị marketing chuyên nghiệp để từng bước phân phối sản phẩm ra thị trường toàn quốc. Số lượng sản phẩm nấm ĐTHT Phương Thủy đã xuất kể từ khi đi vào sản xuất đến nay khoảng hơn 1.000 đơn vị nấm (hộp nấm).

Theo chị Nguyễn Thị Mai Phương cho biết, chiến lược kinh doanh sắp tới của Phương Thủy là tiếp tục nâng cao và ổn định chất lượng sản phẩm, củng cố thương hiệu và niềm tin của khách hàng về Phương Thủy, mở rộng thị trường. Cùng với đó chị cũng sẽ kết hợp với các thương hiệu bán hàng chuyên nghiệp, đưa sản phẩm của mình vào hệ thống phân phối rộng trong toàn quốc.

Với những kết quả đã đạt được chị Nguyễn Thị Mai Phương, chủ cơ sở sản xuất nấm đông trùng hạ thảo Phương Thủy đã được thành phố Uông Bí, Ban Xây dựng Nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh khen thưởng về kết quả trong sản xuất sản phẩm OCOP.

Phu nhân Thủ tướng Việt Nam - Singapore trải nghiệm ghép tranh lụa

Giang Huy

Phu nhân Thủ tướng Phạm Minh Chính và phu nhân Thủ tướng Singapore Lý Hiển Long trải nghiệm ghép tranh lên túi, thưởng thức quà ẩm thực tại làng nghề lụa truyền thống Vạn Phúc- quận Hà Đông (Hà Nội).

Bà Lê Thị Bích Trân, phu nhân Thủ tướng Phạm Minh Chính, và bà Hà Tinh, phu nhân Thủ tướng Singapore Lý Hiển Long, chiều 28/8 đã về thăm làng lụa Vạn Phúc - quận Hà Đông, Hà Nội.

Đây là một phần hoạt động trong chuyến thăm chính thức của Thủ tướng Singapore Lý Hiển Long và phu nhân Hà Tinh theo lời mời của Thủ tướng Phạm Minh Chính.

Hai bà đã ghép tranh với nguyên liệu là những mảnh vải vụn của các nhà may, đặc biệt là lụa Vạn Phúc. Những người thợ khuyết tật đã tận dụng những mảnh vải vụn này để tạo nên những bức tranh nghệ thuật độc đáo về quê hương đất nước được nhiều người yêu thích.

Hai phu nhân cầm túi có tranh vẽ các biểu tượng du lịch của hai nước, gồm hòn Trống Mái ở vịnh Hạ Long và Công viên Sư tử biển ở Singapore.



Bà Lê Thị Bích Trân và bà Hà Tinh cùng trải nghiệm ghép tranh lên vải dưới sự hướng dẫn của các nhân viên.



Hai phu nhân cầm túi có tranh vẽ các biểu tượng du lịch của hai nước, gồm hòn Trống Mái vịnh Hạ Long và Công viên Sư tử biển ở Singapore.



Nghệ nhân Lê Việt Cường tặng bức tranh hình hoa lan "Papilionanda Pham Le Tran Chinh" cho phu nhân Thủ tướng Singapore.



Hội Nông dân Quảng Ninh

Tôn vinh 35 sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu năm 2023

Việt Hoa - Đức Trung

Báo cáo của Hội Nông dân tỉnh cho thấy, chương trình nhận được sự đề cử của 31 đơn vị, cá nhân cho 53 sản phẩm nông nghiệp, bao gồm 36 nhóm sản phẩm thực phẩm, 6 nhóm sản phẩm thảo dược, dược liệu, 11 nhóm sản phẩm đồ uống, 1 nhóm sản phẩm phục vụ nông nghiệp. Trong số 53 sản phẩm có 25 sản phẩm đã tham gia đề cử năm 2021; 47 sản phẩm đã tham gia chu trình OCOP, trong đó 43 sản phẩm đã được cấp giấy chứng nhận sản phẩm OCOP từ 3 - 4 sao; 2 sản phẩm đã được Hội đồng thẩm định Trung ương đánh giá sản phẩm OCOP 5 sao cấp quốc gia thông qua; 1 sản phẩm đã được chứng nhận sản phẩm OCOP 5 sao cấp quốc gia.

Hội đồng bình chọn sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ninh năm 2023 do Hội Nông dân tỉnh thành lập có sự tham gia của đại diện các sở, ngành liên quan của tỉnh đã thực hiện quy trình bình chọn nghiêm túc, chặt chẽ. Kết quả Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã quyết định tôn vinh 35 sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ninh năm 2023, bao gồm 21 nhóm sản phẩm thực phẩm, 4 nhóm sản phẩm đồ uống, 1 nhóm sản phẩm phục vụ nông nghiệp.

Hướng tới chào mừng kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh 30/10/1963 - 30/10/2023; Chào mừng kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam 14/10, sáng 12/10, Hội Nông dân tỉnh tổ chức hội nghị tôn vinh sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ninh năm 2023.



Đại diện chủ thể 35 sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ninh năm 2023

Các sản phẩm tham gia bình chọn lần này cơ bản bảo đảm các tiêu chí đề ra theo Điều lệ, đều là những sản phẩm chiếm thị phần lớn trong tỉnh, trong nước, chất lượng cao, mẫu mã, hình thức bao bì đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm. Đồng thời có tính cạnh tranh cao, độc đáo, thân thiện môi trường, định hướng phát triển bền vững, nhiều sản phẩm đã ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, chủ

động, tích cực tham gia các sàn thương mại điện tử, cơ bản các sản phẩm đều tham gia chu trình OCOP của tỉnh, đặc biệt có những sản phẩm OCOP 5 sao quốc gia...

Chương trình Tôn vinh sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ninh lần thứ nhất đã được Hội Nông dân tỉnh tổ chức vào năm 2021, qua đó công nhận 27 sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu.



Các đại biểu tham quan gian hàng sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu.



Gian hàng sản phẩm nông nghiệp của TX Quảng Yên.